

Phụ lục 1

**DANH SÁCH THÔN VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI,
THÔN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk

TT		Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
				DTTS	MN		
		TỔNG CỘNG	2.372	1.076	2.347	2.372	704
1		Xã Phú Mỹ					
	1		Thôn Phú Hải	X	X	X	X
	2		Thôn Phú Đồng	X	X	X	X
	3		Thôn Phú Lợi	X	X	X	X
	4		Thôn Phú Giang	X	X	X	X
	5		Thôn Phú Tiến	X	X	X	X
	6		Thôn Phú Tâm	X	X	X	X
	7		Thôn Suối Cối 2	X	X	X	X
	8		Thôn Đồng Hội		X	X	X
	9		Thôn Kỳ Lộ		X	X	
	10		Thôn Suối Cối 1		X	X	
2		Xã Phú Xuân					
	11		Thôn Giang Thanh	X	X	X	X
	12		Thôn Giang Thành	X	X	X	X
	13		Thôn Giang Đông	X	X	X	X
	14		Thôn Giang Châu	X	X	X	X
	15		Thôn Giang Hà	X	X	X	X
	16		Thôn Xuân Hà 1	X	X	X	X
	17		Thôn Xuân Hà 2		X	X	X
	18		Thôn Xuân Hà 3		X	X	X
	19		Thôn Xuân Lạng 1	X	X	X	X
	20		Thôn Xuân Lạng 2	X	X	X	X
	21		Thôn Thanh Xuân	X	X	X	X
	22		Thôn 1		X	X	
	23		Thôn 2		X	X	
	24		Thôn 3		X	X	
	25		Thôn 4		X	X	
	26		Thôn 5		X	X	
	27		Thôn 6		X	X	
	28		Thôn 7		X	X	X
	29		Thôn 8	X	X	X	X
	30		Thôn 9		X	X	
	31		Thôn 10		X	X	
	32		Thôn 11		X	X	
	33		Thôn 12	X	X	X	
	34		Thôn 13		X	X	X
	35		Thôn Xuân An		X	X	X
	36		Thôn Xuân Đoàn		X	X	X
	37		Thôn Xuân Hòa		X	X	X
	38		Thôn Xuân Lộc		X	X	
	39		Thôn Xuân Long		X	X	
	40		Thôn Xuân Mỹ		X	X	
	41		Thôn Xuân Ninh		X	X	
	42		Thôn Xuân Phú		X	X	
	43		Thôn Xuân Tây		X	X	X
	44		Thôn Xuân Thái 2	X	X	X	X
	45		Thôn Xuân Thành		X	X	X
	46		Thôn Xuân Thuận		X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	47			X	X	X
	48			X	X	X
	49			X	X	
	50		X	X	X	X
	51		X	X	X	X
	52			X	X	X
	53			X	X	X
	54			X	X	X
	55		X	X	X	X
	56		X	X	X	X
3	Xã Quảng Phú					
	57			X	X	
	58			X	X	
	59			X	X	
	60			X	X	
	61			X	X	
	62			X	X	
	63			X	X	
	64			X	X	
	65			X	X	
	66			X	X	
	67			X	X	
	68			X	X	
	69			X	X	
	70			X	X	
	71			X	X	
	72			X	X	
	73			X	X	
	74		X	X	X	
	75			X	X	
	76			X	X	
	77			X	X	
	78			X	X	
	79		X	X	X	
	80		X	X	X	
	81		X	X	X	
	82		X	X	X	
	83		X	X	X	
	84			X	X	
	85			X	X	
	86		X	X	X	
	87			X	X	
	88		X	X	X	
	89			X	X	
	90		X	X	X	
	91		X	X	X	
	92		X	X	X	
	93		X	X	X	
4	Xã Cư Pong					
	94		X	X	X	
	95		X	X	X	
	96		X	X	X	X
	97		X	X	X	X
	98		X	X	X	X
	99		X	X	X	X
	100			X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	101	Buôn Ea Klok	X	X	X	X
	102	Buôn Ea Liăng	X	X	X	X
	103	Buôn Cư Yuốt	X	X	X	X
	104	Thôn Cư Bang		X	X	
	105	Buôn Adrong Diết	X	X	X	X
	106	Buôn Kbuôr	X	X	X	
	107	Buôn Ea Túk	X	X	X	X
	108	Buôn Adrong Prong	X	X	X	X
	109	Buôn Cư Hriết	X	X	X	X
	110	Buôn Ea Brơ	X	X	X	X
	111	Buôn Ea Sin	X	X	X	X
	112	Buôn Ea Pông	X	X	X	X
	113	Buôn Cư Khanh	X	X	X	X
	114	Buôn Cư Mtao	X	X	X	X
	115	Buôn Ea Kấp	X	X	X	X
	116	Buôn Ea Kring	X	X	X	X
	117	Thôn Ea My		X	X	X
5	Xã Krông Pắc					
	118	Thôn Phước An 1		X	X	
	119	Thôn Phước An 2		X	X	
	120	Thôn Phước An 3		X	X	
	121	Thôn Phước An 4		X	X	
	122	Thôn Phước An 5		X	X	
	123	Thôn Phước An 6		X	X	
	124	Thôn Phước An 7		X	X	
	125	Thôn Phước An 8		X	X	
	126	Thôn Phước An 9		X	X	
	127	Thôn Phước An 11		X	X	
	128	Thôn Phước An 12		X	X	
	129	Thôn Phước An 14		X	X	
	130	Thôn Phước An 16		X	X	
	131	Thôn 1D		X	X	
	132	Thôn 1E		X	X	
	133	Thôn 1C		X	X	
	134	Thôn 2		X	X	
	135	Thôn 3B		X	X	
	136	Thôn 4		X	X	
	137	Thôn 6A		X	X	
	138	Thôn 6B		X	X	
	139	Thôn 7		X	X	
	140	Thôn 8	X	X	X	
	141	Thôn Tân Lập 2		X	X	
	142	Thôn Tân Lập A		X	X	
	143	Thôn Tân Tiến 2		X	X	
	144	Thôn Tân Thành 2		X	X	
	145	Thôn Thắng Tiến 1		X	X	
	146	Thôn Thắng Tiến 2		X	X	
	147	Thôn Thắng Tiến 3		X	X	
	148	Buôn Kmrong	X	X	X	
	149	Thôn Cao Bằng	X	X	X	
	150	Thôn Lạng Sơn	X	X	X	
	151	Buôn Pan	X	X	X	
	152	Buôn Pan B	X	X	X	
	153	Thôn 19/5		X	X	
	154	Thôn Tân Lập 1		X	X	
	155	Thôn 19/8		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	156	Thôn Tân Thành 1		X	X	
	157	Thôn Phước Thành 1		X	X	
	158	Thôn Phước Hoà		X	X	
	159	Buôn Jung	X	X	X	
	160	Buôn Jung 2	X	X	X	
	161	Thôn Tân Tiến 1		X	X	
	162	Buôn Ea Yông A2	X	X	X	
	163	Buôn Ea Yông A	X	X	X	
	164	Buôn Gha Mah	X	X	X	
	165	Buôn Ea Yông B	X	X	X	
	166	Thôn Ea Wi		X	X	
	167	Thôn Thạch Lũ	X	X	X	
	168	Thôn Tân Sơn	X	X	X	
	169	Thôn 1A		X	X	
	170	Thôn 1B		X	X	
	171	Thôn 2A		X	X	
	172	Thôn 2B		X	X	
	173	Thôn 3A		X	X	
	174	Thôn 4A		X	X	
	175	Thôn 4B		X	X	
6	Xã Sơn Hòa					
	176	Thôn Hòn Ông	X	X	X	X
	177	Thôn Tân Bình		X	X	
	178	Thôn Tân Hòa	X	X	X	X
	179	Thôn Tân Hiền	X	X	X	X
	180	Buôn Ma Gú	X	X	X	X
	181	Thôn Tân Lập	X		X	X
	182	Thôn Suối Bạc	X		X	X
	183	Thôn Dốc Cát	X		X	X
	184	Thôn Suối Cau	X		X	X
	185	Thôn Nguyên Xuân	X	X	X	
	186	Thôn Nguyên Trang		X	X	
	187	Thôn Nguyên An		X	X	
	188	Thôn Nguyên Cam		X	X	
	189	Thôn Nguyên Hà		X	X	
7	Phường Tân An					
	190	Tổ dân phố 1		X	X	
	191	Tổ dân phố 2		X	X	
	192	Tổ dân phố 3		X	X	
	193	Tổ dân phố 4		X	X	
	194	Tổ dân phố 5		X	X	
	195	Tổ dân phố 6	X	X	X	
	196	Tổ dân phố 7		X	X	
	197	Tổ dân phố 8		X	X	
	198	Tổ dân phố 9		X	X	
	199	Tổ dân phố 10		X	X	
	200	Tổ dân phố 11		X	X	
	201	Tổ dân phố 12		X	X	
	202	Tổ dân phố 13		X	X	
	203	Tổ dân phố 14		X	X	
	204	Tổ dân phố 15		X	X	
	205	Tổ dân phố 16		X	X	
	206	Tổ dân phố 17		X	X	
	207	Tổ dân phố 18		X	X	
	208	Tổ dân phố 19		X	X	
	209	Tổ dân phố Tân Hiệp		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	210	Tổ dân phố Kiên Cường		X	X	
	211	Tổ dân phố Hòa Thuận		X	X	
	212	Tổ dân phố Đồng Tâm		X	X	
	213	Tổ dân phố Đồng Thuận		X	X	
	214	Tổ dân phố Đạt Lý		X	X	
	215	Tổ dân phố Thiên Sơn		X	X	
	216	Buôn Ea Nao A	X	X	X	
	217	Buôn Ea Nao B	X	X	X	
	218	Buôn Kmrong Prống A	X	X	X	
	219	Buôn Kmrong Prống B	X	X	X	
	220	Buôn Ju	X	X	X	
	221	Buôn Kô Tam	X	X	X	
8	Xã Cư M'gar					
	222	Thôn 1		X	X	
	223	Thôn 2		X	X	
	224	Thôn 3	X	X	X	
	225	Thôn 4	X	X	X	
	226	Buôn Bling	X	X	X	
	227	Buôn Huk A	X	X	X	
	228	Buôn Huk B	X	X	X	
	229	Buôn Kna A	X	X	X	
	230	Buôn Kna B	X	X	X	
	231	Buôn Nhung	X	X	X	
	232	Buôn Tráp	X	X	X	
	233	Thôn Đoàn Kết		X	X	
	234	Thôn Thịnh Phát		X	X	
	235	Thôn An Phú		X	X	
	236	Thôn Tân Lập		X	X	
	237	Thôn 6		X	X	
	238	Thôn 8		X	X	
	239	Buôn Bling A	X	X	X	
	240	Thôn An Bình		X	X	
	241	Buôn Ea Sang	X	X	X	
	242	Buôn Ea Sang B	X	X	X	
	243	Buôn Tráp	X	X	X	
	244	Buôn Jôk	X	X	X	
	245	Buôn Tar	X	X	X	
	246	Buôn Hring	X	X	X	
	247	Buôn Drang	X	X	X	
9	Xã Ea Riêng					
	248	Thôn 1		X	X	X
	249	Thôn 2		X	X	X
	250	Thôn 3		X	X	X
	251	Thôn 4		X	X	X
	252	Thôn 5		X	X	X
	253	Thôn 6		X	X	X
	254	Thôn 7		X	X	X
	255	Thôn 8		X	X	X
	256	Thôn 9		X	X	X
	257	Thôn 10		X	X	X
	258	Thôn 11		X	X	X
	259	Thôn 12		X	X	X
	260	Thôn 13		X	X	X
	261	Thôn 14		X	X	X
	262	Thôn 15		X	X	X
	263	Thôn 16		X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	264	Thôn 17		X	X	X
	265	Thôn 18		X	X	
	266	Thôn 19		X	X	X
	267	Thôn 20	X	X	X	X
	268	Thôn 21		X	X	X
	269	Thôn 22		X	X	X
	270	Thôn 23		X	X	X
	271	Thôn 24		X	X	X
10	Xã Tân Tiến					
	272	Thôn 1		X	X	
	273	Thôn 2		X	X	
	274	Thôn 3		X	X	
	275	Thôn 4		X	X	
	276	Thôn 4A		X	X	
	277	Thôn 5		X	X	
	278	Thôn 6		X	X	
	279	Buôn Kniêr	X	X	X	
	280	Buôn Ea Đrai A	X	X	X	X
	281	Buôn Ea Đrai	X	X	X	X
	282	Buôn Kplang	X	X	X	X
	283	Thôn Tân Lợi 1		X	X	
	284	Thôn Tân Lợi 2		X	X	
	285	Buôn Hàng 1A	X	X	X	
	286	Buôn Hàng 1C	X	X	X	X
	287	Buôn Đăk RơLeang 1	X	X	X	X
	288	Buôn Đăk RơLeang 2	X	X	X	
	289	Thôn 8		X	X	
	290	Thôn 11		X	X	
	291	Thôn 14		X	X	
	292	Buôn Ea Mao	X	X	X	X
	293	Buôn Kon Tay	X	X	X	X
	294	Buôn Cư Đrang	X	X	X	X
	295	Buôn Cư Đrang	X	X	X	X
	296	Buôn Kon Hring	X	X	X	X
11	Xã Dang Kang					
	297	Thôn 1		X	X	
	298	Thôn 2		X	X	
	299	Thôn 3		X	X	
	300	Buôn Dang Kang	X	X	X	
	301	Buôn Cư Păm	X	X	X	X
	302	Buôn Cư Ênun A	X	X	X	X
	303	Buôn Cư Ênun B	X	X	X	X
	304	Buôn Cư Kô Êmông	X	X	X	X
	305	Thôn 9		X	X	
	306	Thôn 10		X	X	
	307	Thôn 11		X	X	X
	308	Thôn 4		X	X	X
	309	Thôn 5		X	X	X
	310	Thôn 6		X	X	X
	311	Thôn 7		X	X	X
	312	Thôn 8		X	X	X
	313	Thôn 18		X	X	
	314	Thôn 19		X	X	
	315	Thôn 20		X	X	
	316	Thôn 21		X	X	X
	317	Thôn 22		X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	318	Thôn 23		X	X	
	319	Thôn 12		X	X	X
	320	Thôn 13		X	X	X
	321	Thôn 14		X	X	X
	322	Thôn 15		X	X	
	323	Thôn 16		X	X	X
	324	Thôn 17		X	X	X
12		Phường Buôn Ma Thuột				
	325	TDP 1 Thành Công		X	X	
	326	TDP 2 Thành Công		X	X	
	327	TDP 3 Thành Công		X	X	
	328	TDP 4 Thành Công		X	X	
	329	TDP 5 Thành Công		X	X	
	330	TDP 6 Thành Công		X	X	
	331	TDP 7 Thành Công		X	X	
	332	TDP 8 Thành Công		X	X	
	333	TDP 9 Thành Công		X	X	
	334	TDP 10 Thành Công		X	X	
	335	TDP 11 Thành Công		X	X	
	336	TDP 12 Thành Công		X	X	
	337	TDP 13 Thành Công		X	X	
	338	TDP 1A Thành Công		X	X	
	339	TDP 2A Thành Công		X	X	
	340	TDP 3A Thành Công		X	X	
	341	TDP 4A Thành Công		X	X	
	342	TDP 5A Thành Công		X	X	
	343	TDP 6A Thành Công		X	X	
	344	TDP 7A Thành Công		X	X	
	345	Buôn Đung	X	X	X	
	346	Buôn KDũn	X	X	X	
	347	Buôn Êa Bông	X	X	X	
	348	Buôn Dĩa Prong	X	X	X	
	349	TDP 2 Cư Êbur		X	X	
	350	TDP 3 Cư Êbur		X	X	
	351	TDP 8 Cư Êbur		X	X	
	352	TDP 1 Tân Tiến		X	X	
	353	TDP 2 Tân Tiến		X	X	
	354	TDP 3 Tân Tiến		X	X	
	355	TDP 4 Tân Tiến		X	X	
	356	TDP 5 Tân Tiến		X	X	
	357	TDP 6 Tân Tiến		X	X	
	358	TDP 7 Tân Tiến		X	X	
	359	TDP 8 Tân Tiến		X	X	
	360	TDP 9 Tân Tiến		X	X	
	361	TDP 10 Tân Tiến	X	X	X	
	362	TDP 12 Tân Tiến		X	X	
	363	TDP 13 Tân Tiến		X	X	
	364	TDP 14 Tân Tiến		X	X	
	365	TDP 1A Tân Tiến		X	X	
	366	TDP 2A Tân Tiến		X	X	
	367	TDP 3A Tân Tiến		X	X	
	368	TDP 4A Tân Tiến		X	X	
	369	TDP 5A Tân Tiến		X	X	
	370	TDP 6A Tân Tiến		X	X	
	371	TDP 7A Tân Tiến		X	X	
	372	TDP 1 Tân Thành		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	373	TDP 2 Tân Thành		X	X	
	374	TDP 3 Tân Thành		X	X	
	375	TDP 4 Tân Thành		X	X	
	376	TDP 5 Tân Thành		X	X	
	377	TDP 6 Tân Thành		X	X	
	378	TDP 7 Tân Thành		X	X	
	379	TDP 8 Tân Thành		X	X	
	380	TDP 9 Tân Thành		X	X	
	381	TDP 10 Tân Thành		X	X	
	382	TDP 11 Tân Thành		X	X	
	383	TDP 12 Tân Thành		X	X	
	384	TDP 13 Tân Thành		X	X	
	385	TDP 1 Tân Lợi		X	X	
	386	TDP 2 Tân Lợi		X	X	
	387	TDP 3 Tân Lợi		X	X	
	388	TDP 3A Tân Lợi		X	X	
	389	TDP 4 Tân Lợi		X	X	
	390	TDP 4A Tân Lợi		X	X	
	391	TDP 5 Tân Lợi		X	X	
	392	TDP 6 Tân Lợi		X	X	
	393	TDP 6A Tân Lợi		X	X	
	394	TDP 6B Tân Lợi		X	X	
	395	TDP 7 Tân Lợi		X	X	
	396	TDP 7A Tân Lợi		X	X	
	397	TDP 8 Tân Lợi		X	X	
	398	TDP 8A Tân Lợi		X	X	
	399	TDP 9 Tân Lợi		X	X	
	400	TDP 10 Tân Lợi		X	X	
	401	Buôn Akô Dhomg	X	X	X	
	402	TDP 1 TỰ AN		X	X	
	403	TDP 1A TỰ AN		X	X	
	404	TDP 2 TỰ AN		X	X	
	405	TDP 3 TỰ AN		X	X	
	406	TDP 4 TỰ AN		X	X	
	407	TDP 5 TỰ AN		X	X	
	408	TDP 6 TỰ AN		X	X	
	409	TDP 6A TỰ AN		X	X	
	410	TDP 7 TỰ AN		X	X	
	411	TDP 8 TỰ AN		X	X	
	412	TDP 9 TỰ AN	X	X	X	
	413	TDP 10 TỰ AN		X	X	
13	Xã Krông Ana					
	414	Thôn Đạt Lý 1		X	X	
	415	Thôn Đạt Lý 2		X	X	
	416	Thôn Đạt Lý 3		X	X	
	417	Thôn Phú Đức 1	X	X	X	
	418	Thôn Phú Đức 2		X	X	
	419	Thôn Tân Thành 1		X	X	
	420	Thôn Tân Thành 2		X	X	
	421	Thôn Quỳnh Tân 1		X	X	
	422	Thôn Quỳnh Tân 2		X	X	
	423	Thôn Quỳnh Tân 3		X	X	
	424	Thôn 1		X	X	
	425	Thôn 2		X	X	
	426	Buôn Trấp	X	X	X	X
	427	Buôn Rung	X	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	428	Buôn Ê cãm	X	X	X	X
	429	Thôn 1 Bình Hoà		X	X	
	430	Thôn 2 Bình Hoà		X	X	
	431	Thôn 4 Bình Hoà		X	X	
	432	Thôn 5 Bình Hoà		X	X	
	433	Thôn 6 Bình Hoà	X	X	X	
	434	Thôn Sơn Trà		X	X	
	435	Thôn Hải Châu		X	X	
	436	Thôn 1 Quảng Điền		X	X	
	437	Thôn 2 Quảng Điền		X	X	
	438	Thôn 3 Quảng Điền		X	X	
	439	Thôn 4 Quảng Điền		X	X	
14	Phường Ea Kao					
	440	Tổ dân phố 1		X	X	
	441	Tổ dân phố 2		X	X	
	442	Tổ dân phố 3		X	X	
	443	Tổ dân phố 4		X	X	
	444	Tổ dân phố Tân Hưng		X	X	
	445	Tổ dân phố Cao Thắng	X	X	X	
	446	Tổ dân phố Cao Thành		X	X	
	447	Buôn Kao	X	X	X	
	448	Buôn HĐok	X	X	X	
	449	Buôn HDrat	X	X	X	
	450	Buôn HWiê	X	X	X	
	451	Buôn Cư Êbông	X	X	X	
	452	Buôn Cư Mblim	X	X	X	
	453	Buôn Tong Jũ	X	X	X	
	454	Buôn Alê A	X	X	X	
	455	Buôn Alê B	X	X	X	
	456	Buôn M' Duk	X	X	X	
	457	Tổ dân phố 4A		X	X	
	458	Tổ dân phố 5		X	X	
	459	Tổ dân phố 6		X	X	
	460	Tổ dân phố 7		X	X	
	461	Tổ dân phố 8		X	X	
	462	Tổ dân phố 9	X	X	X	
	463	Tổ dân phố 10		X	X	
	464	Tổ dân phố 11		X	X	
15	Xã Nam Ka					
	465	Buôn Tu Sria	X	X	X	X
	466	Buôn Buốc	X	X	X	X
	467	Buôn Krái	X	X	X	X
	468	Buôn Lách Ló	X	X	X	X
	469	Buôn Ea Ring	X	X	X	X
	470	Buôn Sa Bôk	X	X	X	X
	471	Buôn Phôk	X	X	X	X
	472	Buôn Plao Siêng	X	X	X	X
16	Xã Ea Bá					
	473	Buôn Thứ	X	X	X	X
	474	Buôn Quen	X	X	X	X
	475	Buôn Chung	X	X	X	X
	476	Buôn Trinh	X	X	X	
	477	Thôn Ea Mken		X	X	
	478	Thôn Ea Đin		X	X	
	479	Thôn Chư Blôi	X	X	X	
	480	Buôn Bàu	X	X	X	X

TT		Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
				DTTS	MN		
	481		Buôn Ken	X	X	X	X
	482		Buôn Bá	X	X	X	X
	483		Buôn Chao	X	X	X	X
17		Xã Ea Wy					
	484		Buôn Toyoa	X	X	X	X
	485		Thôn 10b	X	X	X	X
	486		Thôn 10a	X	X	X	X
	487		Thôn 9	X	X	X	X
	488		Thôn 5	X	X	X	X
	489		Thôn 4	X	X	X	X
	490		Thôn 3	X	X	X	X
	491		Thôn 1a		X	X	
	492		Thôn 1b	X	X	X	
	493		Thôn 1c	X	X	X	X
	494		Thôn 2a		X	X	
	495		Thôn 2b	X	X	X	X
	496		Thôn 3a	X	X	X	
	497		Thôn 3b	X	X	X	
	498		Thôn 4a	X	X	X	
	499		Thôn 4b	X	X	X	
	500		Thôn 5a	X	X	X	
	501		Thôn 5b	X	X	X	
	502		Thôn 6a	X	X	X	
	503		Thôn 6b	X	X	X	
	504		Thôn 7a	X	X	X	
	505		Thôn 7b	X	X	X	
	506		Thôn 8a	X	X	X	
	507		Thôn 8b	X	X	X	
	508		Thôn 11		X	X	
	509		Thôn 1		X	X	
	510		Thôn 2	X	X	X	
	511		Thôn 3c		X	X	
	512		Thôn 4c	X	X	X	
	513		Thôn 4d	X	X	X	X
	514		Thôn 5c		X	X	
	515		Thôn 6c		X	X	
	516		Thôn 6d		X	X	
	517		Thôn 7		X	X	
	518		Thôn 9a	X	X	X	
	519		Thôn 11a	X	X	X	X
18		Xã Ea Trang					
	520		Buôn Thi	X	X	X	X
	521		Buôn M' Bon	X	X	X	X
	522		Buôn M' Liă	X	X	X	X
	523		Thôn Ea Boa	X	X	X	X
	524		Buôn M' Hạp	X	X	X	X
	525		Buôn M' Yui	X	X	X	X
	526		Buôn M' Gơm	X	X	X	X
	527		Thôn Ea Bra	X	X	X	X
	528		Buôn M'O	X	X	X	X
	529		Buôn M' Jam	X	X	X	X
19		Xã Ea Kiết					
	530		Thôn 1		X	X	
	531		Thôn 2		X	X	
	532		Thôn 5		X	X	
	533		Thôn 6		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	534			X	X	
	535			X	X	
	536			X	X	
	537			X	X	
	538			X	X	
	539			X	X	
	540			X	X	
	541			X	X	
	542			X	X	
	543		X	X	X	
	544		X	X	X	
	545		X	X	X	X
	546		X	X	X	
	547		X	X	X	
	548		X	X	X	
	549		X	X	X	
	550		X	X	X	X
	551		X	X	X	
	552		X	X	X	X
	553		X	X	X	
20		Xã Đắk Liêng				
	554		X	X	X	X
	555			X	X	
	556			X	X	
	557			X	X	
	558		X	X	X	X
	559			X	X	
	560			X	X	
	561			X	X	
	562		X	X	X	X
	563		X	X	X	X
	564		X	X	X	X
	565		X	X	X	X
	566		X	X	X	
	567		X	X	X	X
	568			X	X	
	569		X	X	X	X
	570		X	X	X	X
	571		X	X	X	
	572			X	X	
	573			X	X	
	574			X	X	
	575			X	X	
	576			X	X	
	577			X	X	X
	578			X	X	
	579		X	X	X	X
	580			X	X	X
	581		X	X	X	X
	582		X	X	X	X
	583		X	X	X	X
	584			X	X	
	585			X	X	
	586			X	X	
	587		X	X	X	X
	588			X	X	X

TT		Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
				DTTS	MN		
	589		Thôn Đông Giang 1		X	X	
	590		Thôn Đông Giang 2		X	X	X
	591		Thôn Tân Giang		X	X	
21		Xã Ea Wer					
	592		Thôn 1	X	X	X	X
	593		Thôn 2	X	X	X	X
	594		Thôn 3	X	X	X	
	595		Thôn 4	X	X	X	X
	596		Thôn 5	X	X	X	
	597		Thôn 6		X	X	X
	598		Thôn 7	X	X	X	
	599		Thôn 8	X	X	X	
	600		Thôn 9	X	X	X	
	601		Thôn 10	X	X	X	
	602		Thôn 11	X	X	X	
	603		Thôn 12	X	X	X	X
	604		Thôn 13	X	X	X	
	605		Thôn 14		X	X	
	606		Thôn 15		X	X	
	607		Thôn 16	X	X	X	
	608		Thôn 17		X	X	
	609		Thôn 18	X	X	X	
	610		Thôn 19		X	X	X
	611		Thôn 20		X	X	X
	612		Thôn 21	X	X	X	X
	613		Thôn 22		X	X	
	614		Thôn 23		X	X	X
	615		Thôn 24	X	X	X	X
	616		Thôn Ea Duât	X	X	X	
	617		Thôn Hà Bắc	X	X	X	X
	618		Thôn Ea Ly	X	X	X	
	619		Buôn Tul A	X	X	X	X
	620		Buôn Tul B	X	X	X	X
	621		Buôn Ea Pri	X	X	X	X
	622		Buôn Nà Xưọc	X	X	X	X
	623		Buôn Ndrêch	X	X	X	X
	624		Buôn Jang Pông	X	X	X	X
22		Xã Ea Ly					
	625		Buôn Bai	X	X	X	X
	626		Buôn Bưng A	X	X	X	X
	627		Buôn Bưng B	X	X	X	X
	628		Buôn Gao	X	X	X	X
	629		Buôn Học	X	X	X	X
	630		Thôn Tân An	X	X	X	
	631		Thôn Tân Bình	X	X	X	X
	632		Thôn Tân Yên	X	X	X	
	633		Thôn Tân Lập	X	X	X	
	634		Thôn Tân Sơn	X	X	X	X
	635		Buôn Zô	X	X	X	X
	636		Thôn 2/4	X	X	X	X
23		Xã Xuân Phước					
	637		Thôn Phú Xuân A		X	X	
	638		Thôn Phú Xuân B		X	X	
	639		Thôn Phước Hoà		X	X	
	640		Thôn Phú Hội		X	X	
	641		Thôn Suối Mây	X	X	X	X

TT		Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
				DTTS	MN		
	642		Thôn Phước Nhuận		X	X	
	643		Thôn Phước Lộc		X	X	
	644		Thôn Thạnh Đức		X	X	
24		Xã Ea Kar					
	645		Thôn 1		X	X	
	646		Thôn 2		X	X	
	647		Thôn 3		X	X	
	648		Thôn Hưng Long		X	X	
	649		Thôn Vạn Phúc		X	X	
	650		Thôn 6		X	X	
	651		Thôn 7		X	X	
	652		Thôn 10		X	X	
	653		Thôn 8		X	X	
	654		Thôn 9		X	X	
	655		Buôn Mrông A	X	X	X	
	656		Buôn Mrông B	X	X	X	
	657		Buôn Mrông C	X	X	X	
	658		Buôn Ea Kô	X	X	X	
	659		Buôn Tlung	X	X	X	
	660		Buôn Ea Kdruôl	X	X	X	
	661		Thôn 1 Xuân Phú		X	X	
	662		Thôn 2 Xuân Phú		X	X	
	663		Thôn 3 Xuân Phú		X	X	
	664		Thôn 4 Xuân Phú		X	X	
	665		Thôn 7 Xuân Phú		X	X	
	666		Thôn Hạ Điền		X	X	
	667		Thôn Hàm Long	X	X	X	
	668		Thôn Thanh Phong	X	X	X	
	669		Thôn Suối Cát	X	X	X	X
	670		Thôn Trung Hoà	X	X	X	
	671		Thôn Cư An	X	X	X	
	672		Thôn An Cư		X	X	
	673		Thôn Hợp Thành	X	X	X	
	674		Thôn Cư Nghĩa		X	X	
	675		Thôn Tứ Xuân	X	X	X	
	676		Thôn Sơn Lộc		X	X	
	677		Thôn Tân Lộc		X	X	
	678		Thôn Đoàn Kết 2		X	X	
	679		Thôn Đồng Tâm		X	X	
	680		Thôn Tân Tiến		X	X	
	681		Thôn Ea Kung		X	X	
	682		Buôn M' Hăng	X	X	X	
	683		Buôn M' Briu	X	X	X	
	684		Buôn M' Ar	X	X	X	X
	685		Buôn Tong Kroa	X	X	X	X
	686		Buôn M' Oa	X	X	X	
	687		Thôn 1A		X	X	
	688		Thôn 1B		X	X	
	689		Thôn 2 Cư Ni		X	X	
	690		Thôn 3 Cư Ni		X	X	
	691		Thôn 4 Cư Ni		X	X	
	692		Thôn 5 Cư Ni	X	X	X	
	693		Thôn 6 Cư Ni	X	X	X	
	694		Thôn 7 Cư Ni		X	X	
	695		Thôn 8 Cư Ni		X	X	
	696		Thôn 9 Cư Ni		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	697	Thôn 10 Cư Ni		X	X	
	698	Thôn 12 Cư Ni		X	X	
	699	Thôn 22		X	X	
	700	Thôn 23	X	X	X	
	701	Thôn Quảng Cư 1A		X	X	
	702	Thôn Quảng Cư 1B	X	X	X	
	703	Thôn Quảng Cư 2	X	X	X	
	704	Thôn Ea Sinh 1		X	X	
	705	Thôn Ea Sinh 2		X	X	
	706	Buôn Ea Knốp	X	X	X	X
	707	Buôn Ea Păn	X	X	X	
	708	Buôn Ea Ga	X	X	X	X
	709	Thôn Đoàn Kết		X	X	
	710	Thôn Chư Cúc		X	X	
	711	Buôn Gà	X	X	X	
	712	Thôn Ninh Thanh 1		X	X	
	713	Thôn Ninh Thanh 2		X	X	
	714	Thôn Hợp Thành 2	X	X	X	
	715	Thôn 1 Ea Kmút		X	X	
	716	Thôn 2 Ea Kmút		X	X	
	717	Thôn 3 Ea Kmút		X	X	
	718	Thôn 4 Ea Kmút		X	X	
	719	Thôn 5 Ea Kmút		X	X	
	720	Thôn 12		X	X	
	721	Thôn Điện Biên 1	X	X	X	
	722	Thôn Điện Biên 2		X	X	
	723	Thôn Điện Biên 3		X	X	
	724	Thôn 1 Ea Đar		X	X	
	725	Thôn 2 Ea Đar		X	X	
	726	Thôn 3 Ea Đar		X	X	
	727	Thôn 4 Ea Đar		X	X	
	728	Thôn 5 Ea Đar		X	X	
	729	Thôn 6 Ea Đar		X	X	
	730	Thôn 7 Ea Đar		X	X	
	731	Thôn 8 Ea Đar		X	X	
	732	Thôn 9 Ea Đar		X	X	
	733	Thôn 10 Ea Đar		X	X	
	734	Thôn 11		X	X	
	735	Thôn 12 Ea Đar		X	X	
	736	Thôn 13		X	X	
	737	Thôn 14		X	X	
	738	Thôn 15		X	X	
	739	Thôn 16		X	X	
	740	Thôn Hữu Nghị		X	X	
	741	Buôn Sưk	X	X	X	X
	742	Buôn Tong Sinh	X	X	X	
25	Xã Hòa Phú					
	743	Thôn 1	X	X	X	
	744	Thôn 2		X	X	
	745	Thôn 3		X	X	
	746	Thôn 4		X	X	
	747	Thôn 5		X	X	
	748	Thôn 6		X	X	
	749	Thôn 7		X	X	
	750	Thôn 8		X	X	
	751	Thôn 9	X	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	752		Thôn 10	X	X	X
	753		Thôn 11		X	X
	754		Thôn 12		X	X
	755		Thôn 13		X	X
	756		Buôn Tuôr	X	X	X
	757		Buôn Mbrê	X	X	X
	758		Thôn Phú Hòa		X	X
	759		Thôn Bình Tân		X	X
	760		Thôn Thành Công		X	X
	761		Thôn Hòa Xuân		X	X
	762		Thôn Hoà Bình		X	X
	763		Buôn Buôr	X	X	X
	764		Buôn Cư Dluê	X	X	X
	765		Buôn Drai Hling	X	X	X
	766		Thôn Bình An		X	X
	767		Thôn Đồng Tâm		X	X
	768		Thôn Nhất Trí		X	X
	769		Thôn Quyết Tâm		X	X
	770		Thôn Quyết Thắng		X	X
	771		Thôn Thống Nhất		X	X
	772		Thôn Tân Tiến		X	X
	773		Thôn Tân Thành		X	X
	774		Thôn Tự Thành		X	X
	775		Thôn Tự An		X	X
	776		Thôn Hòa Khánh		X	X
	777		Thôn Đoàn Kết		X	X
	778		Thôn 15		X	X
	779		Thôn 16		X	X
	780		Thôn 17		X	X
	781		Thôn 18		X	X
	782		Thôn 19		X	X
	783		Thôn 20		X	X
	784		Thôn 22		X	X
	785		Buôn Kbu	X	X	X
26		Xã Ea Na				
	786		Buôn Tuôr A	X	X	X
	787		Buôn Tuôr B	X	X	X
	788		Thôn Đồng Tâm		X	X
	789		Buôn Kuôp	X	X	X
	790		Thôn Đoàn Kết		X	X
	791		Buôn Kla	X	X	X
	792		Thôn Dray Sáp		X	X
	793		Thôn An Na		X	X
	794		Thôn Hòa Tây		X	X
	795		Thôn Hòa Trung		X	X
	796		Buôn Mblót	X	X	X
	797		Buôn Sah	X	X	X
	798		Buôn Dham	X	X	X
	799		Buôn Năc	X	X	X
	800		Buôn Knul	X	X	X
	801		Buôn Hma	X	X	X
	802		Buôn Kô	X	X	X
	803		Buôn Riăng	X	X	X
	804		Thôn 10/3		X	X
	805		Buôn Ea Kruế	X	X	X
	806		Thôn Hòa Đông		X	X

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	807	Thôn Quỳnh Ngọc		X	X	
	808	Buôn Ea Na	X	X	X	
	809	Thôn Ea Tung		X	X	
	810	Thôn Tân Lập		X	X	
	811	Buôn Cúah	X	X	X	
	812	Buôn Tơ Lơ	X	X	X	
	813	Buôn Draí	X	X	X	
	814	Thôn Quỳnh Ngọc 1		X	X	
	815	Thôn Tân Tiến		X	X	
	816	Thôn Tân Thắng		X	X	
	817	Thôn Quỳnh Ngọc 2		X	X	
	818	Thôn Thành Công		X	X	
27	Xã Dư Kmal					
	819	Buôn Dư 1	X	X	X	X
	820	Buôn Kmal	X	X	X	
	821	Buôn Krang	X	X	X	
	822	Buôn Krông	X	X	X	X
	823	Thôn Sơn Thọ		X	X	
	824	Thôn Buôn Dư 2		X	X	
	825	Thôn Buôn Triết	X	X	X	
	826	Thôn 1		X	X	
	827	Thôn 2		X	X	
	828	Thôn Ea Tun 1		X	X	
	829	Thôn Ea Brinh		X	X	
	830	Buôn K62	X	X	X	X
	831	Buôn Cuê	X	X	X	
28	Xã Đắk Phơi					
	832	Buôn Dham 1	X	X	X	X
	833	Buôn Dham 2		X	X	
	834	Buôn Mih Triêk	X	X	X	X
	835	Buôn Kdiê 1	X	X	X	X
	836	Buôn Kdiê 2	X	X	X	X
	837	Buôn Pai Bi	X	X	X	X
	838	Buôn Dlei	X	X	X	X
	839	Buôn Đắk Sar	X	X	X	X
	840	Thôn Yên Thành 1		X	X	
	841	Thôn Yên Thành 2		X	X	
	842	Buôn Cẩng Kao	X	X	X	X
	843	Buôn Liêng Ông	X	X	X	X
	844	Buôn Pai Ar	X	X	X	X
	845	Buôn Cao Bằng	X	X	X	X
	846	Buôn Jiê Yuk	X	X	X	X
	847	Buôn Liêng Keh	X	X	X	X
	848	Buôn Năm	X	X	X	X
	849	Buôn Tlông	X	X	X	X
	850	Buôn Đung	X	X	X	X
29	Xã Đức Bình					
	851	Thôn Tuy Bình		X	X	
	852	Thôn Đồng Phú		X	X	
	853	Thôn An Hòa		X	X	
	854	Buôn Quang Dù	X	X	X	
	855	Buôn Mã Vôi	X	X	X	
	856	Thôn Chí Thán		X	X	
	857	Thôn Bình Giang	X	X	X	
	858	Thôn Hiệp Hòa		X	X	
	859	Thôn Tân Lập		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	860	Buôn Thung	X	X	X	
	861	Thôn Hà Giang		X	X	
	862	Thôn Phước Lộc		X	X	
	863	Thôn Tân Giang		X	X	
	864	Thôn Vĩnh Giang		X	X	
	865	Thôn Vĩnh Lương		X	X	
	866	Thôn Vạn Giang	X	X	X	
	867	Thôn Nam Giang	X	X	X	
	868	Thôn Suối Biều	X	X	X	
	869	Buôn Duôn Chách	X	X	X	X
30		Xã Pong Drang				
	870	Thôn 1		X	X	
	871	Thôn 2		X	X	
	872	Thôn 3		X	X	
	873	Thôn 4		X	X	
	874	Thôn 5		X	X	
	875	Thôn 6		X	X	
	876	Thôn 7		X	X	
	877	Thôn 8		X	X	
	878	Thôn 9		X	X	
	879	Thôn 10		X	X	
	880	Thôn 11		X	X	
	881	Thôn 12		X	X	
	882	Thôn 13		X	X	
	883	Thôn 14		X	X	
	884	Thôn 15		X	X	
	885	Thôn 16		X	X	
	886	Thôn Cư Blang	X	X	X	
	887	Thôn Ea Nur	X	X	X	
	888	Thôn Ea Tút	X	X	X	
	889	Thôn Tầng Mai	X	X	X	X
	890	Thôn Ea Ngai 1		X	X	
	891	Thôn Ea Ngai 2		X	X	
	892	Thôn Ea Ngai 3		X	X	
	893	Thôn Ea Ngai 4		X	X	
	894	Thôn Ea Ngai 8		X	X	
	895	Thôn Ea Ngai 9		X	X	
	896	Thôn Tân Lập 1		X	X	
	897	Thôn Tân Lập 2		X	X	
	898	Thôn Tân Lập 3		X	X	
	899	Thôn Tân Lập 4		X	X	
	900	Thôn Tân Lập 5		X	X	
	901	Thôn Tân Lập 6		X	X	
	902	Thôn Tân Hòa		X	X	
	903	Thôn Tân Thịnh	X	X	X	
31		Xã M'Drăk				
	904	Thôn 1		X	X	X
	905	Thôn 2		X	X	
	906	Thôn 3		X	X	
	907	Thôn 4		X	X	
	908	Thôn 5		X	X	
	909	Thôn 6		X	X	
	910	Thôn 7		X	X	
	911	Thôn 8		X	X	X
	912	Thôn 9		X	X	
	913	Thôn 10		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	914	Thôn 11		X	X	
	915	Thôn 12		X	X	
	916	Thôn 13		X	X	
	917	Thôn 14		X	X	X
	918	Thôn 15		X	X	
	919	Thôn 16		X	X	
	920	Thôn 17		X	X	
	921	Thôn 18		X	X	
	922	Thôn Ea Tê		X	X	
	923	Buôn Tai	X	X	X	X
	924	Buôn Ae Lai	X	X	X	X
	925	Buôn M'Găm	X	X	X	X
	926	Buôn M'Suốt	X	X	X	X
	927	Buôn M'Lộc A	X	X	X	X
	928	Buôn M'Lộc B	X	X	X	X
	929	Buôn Bik	X	X	X	X
	930	Buôn Glăn	X	X	X	X
	931	Buôn Hoang	X	X	X	X
	932	Buôn M'Trung M'Um	X	X	X	X
	933	Buôn KCuah Ea H'Mlai	X	X	X	X
	934	Buôn Nhang Ae Tlu	X	X	X	X
	935	Buôn Cư Prao	X	X	X	X
32	Xã Cuôr Đăng					
	936	Buôn Tah	X	X	X	
	937	Buôn Tah B	X	X	X	
	938	Buôn Yông	X	X	X	
	939	Buôn Yông B	X	X	X	
	940	Buôn Gram B	X	X	X	
	941	Buôn Hô	X	X	X	
	942	Buôn Kroa A	X	X	X	
	943	Thôn Đoàn Kết		X	X	
	944	Thôn Phú Phong		X	X	
	945	Thôn Phú Thành		X	X	
	946	Thôn An Phú		X	X	
	947	Thôn Tân Phú		X	X	
	948	Thôn Tân Sơn		X	X	
	949	Buôn Ko Hneh		X	X	
	950	Buôn Cuôr Đăng A	X	X	X	
	951	Buôn Cuôr Đăng B	X	X	X	
	952	Buôn Aring	X	X	X	
	953	Buôn Kroa B	X	X	X	
	954	Buôn Kroa C	X	X	X	
33	Xã Ea Drăng					
	955	Thôn 1		X	X	
	956	Thôn 2		X	X	
	957	Thôn 4		X	X	
	958	Thôn 5		X	X	
	959	Thôn 6		X	X	
	960	Thôn 7		X	X	
	961	Thôn 8		X	X	
	962	Thôn 9		X	X	
	963	Thôn 10		X	X	
	964	Thôn 11		X	X	
	965	Thôn 12		X	X	
	966	Thôn 13		X	X	
	967	Thôn 14		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	968	Buôn B'Lếch	X	X	X	
	969	Buôn Lê Đá	X	X	X	
	970	Buôn Lê B		X	X	
	971	Thôn 1B		X	X	
	972	Thôn 2B		X	X	
	973	Thôn 3		X	X	
	974	Thôn 4B		X	X	
	975	Thôn 5B		X	X	
	976	Thôn Tri C1		X	X	
	977	Thôn Tri C2		X	X	
	978	Thôn Tri C3	X	X	X	
	979	Buôn Tri Gha	X	X	X	
	980	Buôn Tri B	X	X	X	
	981	Buôn Sek	X	X	X	
	982	Buôn Sek Diết	X	X	X	
	983	Buôn Draì	X	X	X	
	984	Buôn Draì Diết	X	X	X	
	985	Buôn Choăh	X	X	X	
	986	Buôn Tir	X	X	X	
	987	Thôn 1A		X	X	
	988	Thôn 2A		X	X	
	989	Thôn 3A		X	X	
	990	Thôn 5A		X	X	
	991	Thôn 6B		X	X	
	992	Thôn 6A		X	X	
	993	Thôn 7A		X	X	
	994	Thôn 8A		X	X	
	995	Buôn Tung Xê	X	X	X	
	996	Buôn A Riêng	X	X	X	
	997	Buôn Đoàn Kết	X	X	X	
	998	Buôn Tung Kuh	X	X	X	
	999	Buôn Tung Thăng	X	X	X	
	1000	Buôn Tung Tah	X	X	X	
34	Xã Ea Hiao					
	1001	Thôn 1		X	X	
	1002	Thôn 2a		X	X	
	1003	Thôn 4a		X	X	
	1004	Thôn 4b		X	X	
	1005	Thôn 5a		X	X	
	1006	Thôn 5b		X	X	
	1007	Thôn 6a		X	X	
	1008	Thôn 7a	X	X	X	X
	1009	Thôn 7b		X	X	
	1010	Thôn 7c	X	X	X	X
	1011	Thôn 8a		X	X	
	1012	Thôn 8b		X	X	
	1013	Thôn 9a		X	X	
	1014	Thôn 9b	X	X	X	
	1015	Thôn 10	X	X	X	
	1016	Thôn 11		X	X	
	1017	Buôn Hiao 1	X	X	X	X
	1018	Buôn Hiao 2	X	X	X	X
	1019	Buôn Kra	X	X	X	X
	1020	Buôn Bia	X	X	X	
	1021	Buôn Krái A	X	X	X	X
	1022	Buôn Hoai	X	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1023	Thôn 2b		X	X	
	1024	Thôn 3		X	X	
	1025	Thôn 5		X	X	
	1026	Thôn 6b		X	X	
	1027	Thôn 7		X	X	
	1028	Thôn Thái		X	X	
	1029	Thôn Ea Yú		X	X	
	1030	Buôn Chấm	X	X	X	X
	1031	Buôn Taly	X	X	X	
	1032	Buôn Bung Tang	X	X	X	X
	1033	Buôn Chứ	X	X	X	
	1034	Buôn Kri	X	X	X	
	1035	Buôn Krái B	X	X	X	X
	1036	Buôn M' Nút	X	X	X	
	1037	Buôn Hwing D्रन	X	X	X	X
	1038	Buôn Bêk	X	X	X	X
	1039	Buôn Tang	X	X	X	X
	1040	Buôn Chấm Hoai	X	X	X	X
35	Xã Suối Trai					
	1041	Thôn Thống Nhất	X	X	X	X
	1042	Thôn Xây Dựng	X	X	X	X
	1043	Thôn Hoàn Thành	X	X	X	X
	1044	Thôn Độc Lập A	X	X	X	X
	1045	Thôn Độc Lập B	X	X	X	X
	1046	Thôn Độc Lập C	X	X	X	X
	1047	Thôn Kiến Thiết	X	X	X	X
	1048	Thôn Thanh Minh	X	X	X	X
	1049	Thôn Phú Sơn		X	X	X
	1050	Buôn Khăm	X	X	X	X
	1051	Buôn Chợ	X	X	X	X
	1052	Buôn Thu	X	X	X	X
	1053	Buôn Lé A	X	X	X	X
	1054	Buôn Lé B	X	X	X	X
	1055	Buôn Học	X	X	X	X
36	Xã Ea Súp					
	1056	Thôn 5 Ea Súp		X	X	X
	1057	Thôn 6 Ea Súp		X	X	X
	1058	Thôn 7 Ea Súp	X	X	X	X
	1059	Thôn 8 Ea Súp		X	X	
	1060	Thôn 9 Ea Súp		X	X	
	1061	Thôn Đoàn Kết		X	X	
	1062	Thôn Thắng Lợi		X	X	
	1063	Thôn Thành Công		X	X	
	1064	Thôn Hòa Bình		X	X	
	1065	Buôn A1	X	X	X	X
	1066	Buôn A2	X	X	X	X
	1067	Buôn B1	X	X	X	X
	1068	Buôn B2	X	X	X	X
	1069	Buôn C	X	X	X	X
	1070	Thôn 1 Cư M' Lan		X	X	
	1071	Thôn 2 Cư M' Lan		X	X	
	1072	Thôn 3 Cư M' Lan		X	X	
	1073	Thôn 4 Cư M' Lan		X	X	
	1074	Thôn 5 Cư M' Lan		X	X	X
	1075	Thôn 6 Cư M' Lan		X	X	X
	1076	Thôn 7 Cư M' Lan	X	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1077		X	X	X	X
	1078		X		X	X
	1079		X	X	X	X
	1080		X	X	X	X
	1081		X	X	X	X
	1082		X	X	X	X
	1083		X	X	X	X
	1084		X	X	X	X
	1085			X	X	X
	1086		X	X	X	X
	1087		X	X	X	X
	1088		X	X	X	X
37		Xã Ea Nuôl				
	1089			X	X	
	1090		X	X	X	
	1091			X	X	
	1092			X	X	
	1093		X	X	X	X
	1094		X	X	X	X
	1095		X	X	X	X
	1096		X	X	X	X
	1097		X	X	X	X
	1098		X	X	X	X
	1099		X	X	X	X
	1100		X	X	X	X
	1101		X	X	X	X
	1102		X	X	X	X
	1103		X	X	X	X
	1104		X	X	X	X
	1105		X	X	X	X
	1106		X	X	X	X
	1107			X	X	
	1108			X	X	
	1109			X	X	
	1110			X	X	
	1111			X	X	
	1112		X	X	X	
	1113		X	X	X	X
	1114			X	X	X
	1115		X	X	X	X
	1116		X	X	X	X
	1117		X	X	X	
	1118		X	X	X	X
	1119			X	X	
	1120			X	X	
	1121			X	X	
	1122		X	X	X	
	1123			X	X	
	1124			X	X	
	1125			X	X	
	1126			X	X	
	1127			X	X	
	1128		X	X	X	X
	1129		X	X	X	
	1130		X	X	X	X
	1131		X	X	X	X

TT		Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
				DTTS	MN		
	1132		Thôn 11 Cuôr Knia	X	X	X	X
	1133		Thôn 12	X	X	X	X
	1134		Thôn 13	X	X	X	X
38		Xã Krông Búk					
	1135		Buôn Ea Nho	X	X	X	X
	1136		Thôn Kty 1		X	X	
	1137		Thôn Kty 2		X	X	
	1138		Thôn Kty		X	X	
	1139		Thôn Kty 5		X	X	
	1140		Thôn Nam Anh		X	X	
	1141		Thôn Nam Tân		X	X	
	1142		Thôn Nam Thái		X	X	
	1143		Thôn Trung Lộc		X	X	
	1144		Thôn Quảng Hà		X	X	
	1145		Thôn An Bình		X	X	
	1146		Thôn Hoà Lộc		X	X	
	1147		Thôn Thống Nhất		X	X	
	1148		Thôn Bình Minh		X	X	
	1149		Thôn Kim Phú		X	X	
	1150		Thôn Hợp Thành		X	X	
	1151		Thôn Liên Hoá		X	X	
	1152		Thôn Tân Lập		X	X	
	1153		Buôn Ea Zin	X	X	X	X
	1154		Thôn Ea Ngươi		X	X	
	1155		Thôn Ea Plai		X	X	
	1156		Buôn Mùi 1	X	X	X	X
	1157		Buôn Mùi 2	X	X	X	X
	1158		Buôn Mùi 3	X	X	X	
	1159		Buôn Đrao	X	X	X	
	1160		Buôn Ktong Drun	X	X	X	
	1161		Buôn Dhia 1	X	X	X	
	1162		Buôn Dhia 2	X	X	X	
	1163		Buôn Kô	X	X	X	X
	1164		Buôn Drah 1	X	X	X	X
	1165		Buôn Drah 2	X	X	X	
	1166		Thôn Ea Kung		X	X	
	1167		Thôn Ea Kroa		X	X	
	1168		Buôn Kđrô 1	X	X	X	
	1169		Buôn Kđrô 2	X	X	X	X
	1170		Thôn 6		X	X	
	1171		Thôn Ea Krôm		X	X	
	1172		Buôn Kmu	X	X	X	X
	1173		Thôn Ea Siэк		X	X	
39		Xã Tuy An Tây					
	1174		Thôn Xuân Trung		X	X	
	1175		Thôn Xuân Thành		X	X	
	1176		Thôn Xuân Yên		X	X	
	1177		Thôn Xuân Hòa		X	X	
	1178		Thôn Xuân Lộc		X	X	
	1179		Thôn Xuân Bình		X	X	
	1180		Thôn Vĩnh Xuân		X	X	
	1181		Thôn Thái Long		X	X	
	1182		Thôn Tư Thạnh		X	X	
	1183		Thôn Quang Thuận		X	X	
	1184		Thôn Phong Lãnh		X	X	
	1185		Thôn Phong Thái		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1186			X	X	
	1187			X	X	
	1188			X	X	
	1189			X	X	
40		Xã Krông Nô				
	1190		X	X	X	X
	1191		X	X	X	X
	1192		X	X	X	X
	1193		X	X	X	X
	1194		X	X	X	X
	1195		X	X	X	X
	1196		X	X	X	X
	1197		X	X	X	X
	1198		X	X	X	X
	1199		X	X	X	X
	1200		X	X	X	X
	1201		X	X	X	X
	1202		X	X	X	X
41		Xã Xuân Lãnh				
	1203		X	X	X	X
	1204			X	X	X
	1205			X	X	X
	1206			X	X	X
	1207		X	X	X	X
	1208			X	X	X
	1209			X	X	X
	1210			X	X	X
	1211			X	X	X
	1212		X	X	X	X
	1213		X	X	X	X
	1214		X	X	X	X
	1215		X	X	X	X
42		Xã Ea Ktur				
	1216			X	X	
	1217			X	X	
	1218			X	X	
	1219			X	X	
	1220			X	X	
	1221			X	X	
	1222			X	X	
	1223			X	X	
	1224			X	X	
	1225			X	X	
	1226			X	X	
	1227			X	X	
	1228			X	X	
	1229			X	X	
	1230		X	X	X	
	1231		X	X	X	
	1232		X	X	X	
	1233		X	X	X	
	1234		X	X	X	
	1235		X	X	X	
	1236		X	X	X	
	1237			X	X	
	1238			X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1239			X	X	
	1240			X	X	
	1241			X	X	
	1242			X	X	
	1243			X	X	
	1244			X	X	
	1245			X	X	
	1246			X	X	
	1247			X	X	
	1248			X	X	
	1249			X	X	
	1250	Buôn Jung A	X	X	X	
	1251	Buôn Jung B	X	X	X	
	1252	Buôn Kniết	X	X	X	
	1253	Buôn Pu Huê	X	X	X	
	1254	Buôn Eaktur	X	X	X	
	1255	Buôn Plei Năm	X	X	X	
	1256	Thôn 1B		X	X	
	1257	Thôn 3B		X	X	
	1258	Thôn 5B		X	X	
	1259	Thôn 8B		X	X	
	1260	Thôn 9A		X	X	
	1261	Buôn Ea Mta A	X	X	X	
43		Xã Sông Hinh				
	1262	Thôn 1		X	X	
	1263	Thôn 2		X	X	
	1264	Thôn 3		X	X	
	1265	Thôn 4		X	X	
	1266	Thôn 5		X	X	
	1267	Thôn 6		X	X	
	1268	Thôn Ngô Quyền		X	X	
	1269	Thôn 7		X	X	
	1270	Thôn 8		X	X	
	1271	Thôn 9	X	X	X	
	1272	Thôn 10	X	X	X	
	1273	Buôn Thô	X	X	X	
	1274	Buôn Hai Riêng	X	X	X	
	1275	Buôn Lê Diêm	X	X	X	X
	1276	Buôn Bách	X	X	X	
	1277	Thôn Hà Roi	X	X	X	
	1278	Thôn Ea Ngao	X	X	X	
	1279	Thôn Bình Yên		X	X	
	1280	Thôn Hòa Sơn		X	X	
	1281	Buôn Kít	X	X	X	X
	1282	Thôn Chứ Sai		X	X	
	1283	Buôn Ly	X	X	X	X
	1284	Buôn Bầu	X	X	X	X
	1285	Buôn Thịnh	X	X	X	X
	1286	Buôn Thu	X	X	X	X
	1287	Thôn Kinh tế 2	X	X	X	X
	1288	Buôn Đức Mùi	X	X	X	X
	1289	Thôn Vĩnh Sơn		X	X	
	1290	Buôn Dành	X	X	X	
	1291	Buôn Krông	X	X	X	X
	1292	Buôn Hai Klôk	X	X	X	X
	1293	Buôn Ma Sung	X	X	X	X

TT		Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
				DTTS	MN		
	1294		Buôn Nhum	X	X	X	X
44		Xã Ea M'Droh					
	1295		Thôn Thạch Sơn	X	X	X	
	1296		Thôn Đoàn Kết		X	X	
	1297		Thôn Hợp Thành	X	X	X	
	1298		Thôn Đồng Giao	X	X	X	
	1299		Thôn Đại Thành	X	X	X	
	1300		Thôn Hợp Hòa	X	X	X	
	1301		Thôn Đồng Tâm	X	X	X	
	1302		Buôn Cuôr	X	X	X	
	1303		Buôn EaMdroh	X	X	X	
	1304		Buôn Nhung	X	X	X	
	1305		Thôn 1A		X	X	
	1306		Thôn 1B		X	X	
	1307		Thôn 2A		X	X	
	1308		Thôn 2B		X	X	
	1309		Thôn 3		X	X	
	1310		Thôn Bình Hòa	X	X	X	
	1311		Thôn 6	X	X	X	
	1312		Thôn 8	X	X	X	
	1313		Thôn Hiệp Bình		X	X	
	1314		Thôn Hiệp Thắng		X	X	
	1315		Thôn Hiệp Thịnh		X	X	
	1316		Thôn Hiệp Hưng		X	X	
	1317		Thôn Hiệp Thành	X	X	X	
	1318		Thôn Hiệp Tiến		X	X	
	1319		Thôn Hiệp Hòa	X	X	X	
	1320		Thôn Hiệp Đoàn	X	X	X	
	1321		Thôn Hiệp Kết	X	X	X	
	1322		Thôn Hiệp Lợi	X	X	X	
	1323		Thôn Hiệp Đạt	X	X	X	
	1324		Thôn Hiệp Nhất		X	X	
45		Xã Đồng Xuân					
	1325		Thôn Long Bình		X	X	
	1326		Thôn Long Thắng		X	X	
	1327		Thôn Long An		X	X	X
	1328		Thôn Long Hà		X	X	
	1329		Thôn Long Châu		X	X	
	1330		Thôn Kỳ Đu	X	X	X	X
	1331		Thôn Phước Huệ		X	X	
	1332		Thôn Triêm Đức		X	X	
	1333		Thôn Phú Sơn		X	X	
	1334		Thôn Tân Phước		X	X	
	1335		Thôn Tân Thọ		X	X	
	1336		Thôn Tân Bình		X	X	
	1337		Thôn Long Thạch		X	X	X
	1338		Thôn Long Hoà		X	X	X
	1339		Thôn Long Mỹ		X	X	X
	1340		Thôn Tân Vinh		X	X	
	1341		Thôn Tân An		X	X	X
	1342		Thôn Tân Hoà		X	X	
	1343		Thôn Tân Phú		X	X	
	1344		Thôn Tân Long		X	X	X
46		Xã Ea Ô					
	1345		Thôn 1A	X	X	X	
	1346		Thôn 1B	X	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1347			X	X	
	1348		X	X	X	X
	1349		X	X	X	
	1350		X	X	X	X
	1351			X	X	
	1352			X	X	
	1353			X	X	
	1354		X	X	X	
	1355		X	X	X	
	1356		X	X	X	X
	1357		X	X	X	
	1358			X	X	
	1359		X	X	X	X
	1360			X	X	
	1361			X	X	
	1362			X	X	
	1363			X	X	
	1364		X	X	X	X
	1365		X	X	X	X
	1366		X	X	X	X
	1367		X	X	X	X
	1368		X	X	X	X
	1369		X	X	X	X
	1370		X	X	X	X
	1371		X	X	X	X
	1372		X	X	X	X
	1373		X	X	X	X
	1374		X	X	X	X
47		Xã Buôn Đôn				
	1375		X	X	X	X
	1376		X	X	X	X
	1377		X	X	X	X
	1378		X	X	X	X
	1379		X	X	X	X
	1380		X	X	X	X
	1381		X	X	X	X
	1382		X	X	X	X
48		Xã Phú Hòa 1				
	1383		X		X	
49		Xã Ea Păl				
	1384			X	X	X
	1385			X	X	
	1386		X	X	X	
	1387		X	X	X	
	1388		X	X	X	X
	1389		X	X	X	X
	1390			X	X	
	1391			X	X	
	1392		X	X	X	X
	1393			X	X	
	1394			X	X	X
	1395			X	X	
	1396		X	X	X	X
	1397		X	X	X	X
	1398		X	X	X	X
	1399		X	X	X	X

TT		Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
				DTTS	MN		
	1400		Thôn 16	X	X	X	X
	1401		Thôn 3	X	X	X	
	1402		Thôn 7 Cư Prông		X	X	X
	1403		Thôn 6A	X	X	X	X
	1404		Thôn Hạ Long	X	X	X	X
50		Xã Cư Yang					
	1405		Thôn 1	X	X	X	
	1406		Thôn 2		X	X	
	1407		Thôn 3	X	X	X	X
	1408		Thôn 4		X	X	
	1409		Thôn 5	X	X	X	
	1410		Thôn 6		X	X	
	1411		Thôn 7	X	X	X	
	1412		Thôn 8	X	X	X	X
	1413		Thôn 9		X	X	X
	1414		Thôn 10	X	X	X	X
	1415		Thôn 11	X	X	X	X
	1416		Thôn 12	X	X	X	
	1417		Thôn 13	X	X	X	X
	1418		Thôn 14	X	X	X	X
	1419		Thôn 16	X	X	X	
	1420		Thôn 17	X	X	X	X
	1421		Thôn 18		X	X	X
	1422		Thôn 19		X	X	
	1423		Thôn 20		X	X	
	1424		Thôn 21	X	X	X	
	1425		Thôn 22	X	X	X	X
	1426		Thôn 23	X	X	X	
	1427		Buôn Trung	X	X	X	X
	1428		Thôn Ea Bót	X	X	X	X
	1429		Buôn Ea Bô	X	X	X	X
	1430		Buôn Ea Găl	X	X	X	X
	1431		Thôn Tân Thành	X	X	X	
51		Xã Ea Knốp					
	1432		Thôn Ea Sô 1	X	X	X	X
	1433		Thôn Ea Sô 2	X	X	X	X
	1434		Thôn Ea Sô 4	X	X	X	X
	1435		Thôn Ea Sô 5	X	X	X	X
	1436		Buôn Cư Ana Săn	X	X	X	X
	1437		Buôn Ea Brăh	X	X	X	X
	1438		Buôn Ea Puk	X	X	X	X
	1439		Thôn Ea Sar 1	X	X	X	X
	1440		Thôn Ea Sar 2	X	X	X	X
	1441		Thôn Ea Sar 3	X	X	X	
	1442		Thôn Ea Sar 4	X	X	X	
	1443		Thôn Ea Sar 5	X	X	X	X
	1444		Thôn 6	X	X	X	X
	1445		Thôn Ea Sar 8		X	X	
	1446		Thôn Ea Sar 9		X	X	
	1447		Thôn 10		X	X	X
	1448		Thôn Thanh Sơn	X	X	X	X
	1449		Thôn Thanh Bình	X	X	X	X
	1450		Buôn Ea Sar	X	X	X	X
	1451		Buôn Xê Đăng	X	X	X	X
	1452		Thôn An Bình		X	X	
	1453		Thôn Quyết Thắng 1		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1454	Thôn Quyết Thắng 2		X	X	
	1455	Thôn Đoàn Kết 1	X	X	X	
	1456	Thôn Đoàn Kết 2		X	X	
	1457	Thôn Trung Tâm		X	X	
	1458	Thôn Trung Hòa		X	X	
	1459	Thôn Trung An		X	X	
	1460	Thôn Quyết Tâm		X	X	
	1461	Thôn Đồng Tâm		X	X	
	1462	Thôn Quyết Tiến 1		X	X	
	1463	Thôn Quyết Tiến 2		X	X	
	1464	Thôn Tiến Đông		X	X	X
	1465	Thôn 1		X	X	
	1466	Thôn 2		X	X	
	1467	Thôn 3		X	X	
	1468	Thôn 4		X	X	
	1469	Thôn 5		X	X	
	1470	Thôn 6A		X	X	
	1471	Thôn 6B		X	X	
	1472	Thôn 7		X	X	
	1473	Thôn 8		X	X	
	1474	Thôn 9		X	X	
	1475	Thôn 12		X	X	
	1476	Thôn 14		X	X	
52		Xã Vụ Bản				
	1477	Thôn 1	X	X	X	X
	1478	Thôn 5		X	X	
	1479	Thôn 6		X	X	
	1480	Thôn 7		X	X	
	1481	Thôn 9	X	X	X	
	1482	Thôn 10		X	X	X
	1483	Thôn 12	X	X	X	X
	1484	Thôn 13		X	X	
	1485	Thôn Đoàn Kết		X	X	
	1486	Buôn Cư Kniêl	X	X	X	
	1487	Buôn Ea Nông	X	X	X	X
	1488	Buôn Krũc	X	X	X	X
	1489	Thôn Cao Vĩnh	X	X	X	X
	1490	Thôn Phú Quý	X	X	X	
	1491	Thôn Phước Quý		X	X	
	1492	Thôn Tân Quý		X	X	
	1493	Thôn Thắng Quý		X	X	
	1494	Thôn Thanh Vân	X	X	X	
	1495	Thôn Thanh Thủy	X	X	X	
53		Xã Liên Sơn Lắc				
	1496	Thôn 1		X	X	
	1497	Thôn 2		X	X	
	1498	Thôn 3		X	X	
	1499	Thôn 4		X	X	
	1500	Thôn Hoà Thắng		X	X	
	1501	Thôn Hợp Thành		X	X	
	1502	Thôn Đoàn Kết		X	X	
	1503	Buôn Lê	X	X	X	X
	1504	Buôn Jun	X	X	X	X
	1505	Buôn Dong Kriêng	X	X	X	X
	1506	Buôn Drung	X	X	X	X
	1507	Buôn Cuôr	X	X	X	X

TT		Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
				DTTS	MN		
	1508		Buôn Cuôr Tak	X	X	X	X
	1509		Buôn Yôk Đuôn	X	X	X	X
	1510		Buôn Dong Băk	X	X	X	X
	1511		Buôn Biăp	X	X	X	X
	1512		Buôn Dong Yang	X	X	X	X
	1513		Buôn Năm Pă	X	X	X	X
	1514		Buôn Dong Guôl	X	X	X	X
	1515		Buôn Bhôk	X	X	X	X
	1516		Thôn Sân Bay		X	X	
	1517		Buôn Mă	X	X	X	X
	1518		Buôn Dar Ju	X	X	X	X
	1519		Buôn Ja	X	X	X	X
	1520		Buôn Hang Ja	X	X	X	X
	1521		Buôn Yang Kring	X	X	X	X
	1522		Buôn Thái	X	X	X	X
	1523		Buôn Diêu	X	X	X	X
	1524		Buôn Sruông	X	X	X	X
	1525		Buôn Yon	X	X	X	X
	1526		Buôn Krai	X	X	X	X
54		Xã Tây Sơn					
	1527		Thôn Tân Hội	X	X	X	X
	1528		Thôn Tân Thành	X	X	X	X
	1529		Thôn Tân Thuận	X	X	X	X
	1530		Thôn Tân Lương	X	X	X	X
	1531		Thôn Tổng Bình	X	X	X	X
	1532		Thôn Tân Hợp	X	X	X	X
	1533		Thôn Tân Hiệp	X	X	X	X
	1534		Thôn Suối Đá	X	X	X	X
	1535		Thôn Tân Hải	X	X	X	X
	1536		Thôn Ma Y	X	X	X	X
	1537		Thôn Ma Giầy	X	X	X	X
	1538		Thôn Đá Bàn	X	X	X	X
	1539		Thôn Gia Trụ	X	X	X	X
	1540		Thôn Ma Đào	X	X	X	X
	1541		Thôn Ma Lúa	X	X	X	X
	1542		Thôn Ma Lưng	X	X	X	X
	1543		Thôn Ma Đĩa	X	X	X	X
	1544		Thôn Ma Thìn	X	X	X	X
	1545		Thôn Ma Lăng	X	X	X	X
	1546		Thôn Ma Nhe	X	X	X	X
55		Xã Ea Kly					
	1547		Thôn 1		X	X	
	1548		Thôn 3		X	X	
	1549		Thôn 5		X	X	
	1550		Thôn 6		X	X	
	1551		Thôn 7		X	X	
	1552		Thôn 9		X	X	
	1553		Thôn 11	X	X	X	
	1554		Thôn 13	X	X	X	
	1555		Thôn 14		X	X	
	1556		Thôn 17		X	X	
	1557		Thôn 1a		X	X	
	1558		Thôn 2a		X	X	
	1559		Thôn 3a		X	X	
	1560		Thôn 4a		X	X	
	1561		Thôn 5a		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1562	Thôn 6a		X	X	
	1563	Thôn 7a		X	X	
	1564	Thôn 8a		X	X	
	1565	Thôn 9a		X	X	
	1566	Thôn 10a		X	X	
	1567	Thôn 12a		X	X	
	1568	Thôn 13a		X	X	
	1569	Buôn Krai B	X	X	X	
	1570	Buôn Krông Pắc	X	X	X	
	1571	Thôn 4		X	X	
	1572	Thôn 5B	X	X	X	
	1573	Thôn 6B		X	X	
	1574	Thôn 7B		X	X	
	1575	Thôn 8		X	X	
	1576	Thôn 9B		X	X	
	1577	Thôn 10		X	X	
	1578	Thôn 12	X	X	X	
	1579	Thôn 14B	X	X	X	
	1580	Thôn 15	X	X	X	
	1581	Thôn 16		X	X	
	1582	Thôn 17B		X	X	
	1583	Thôn 18	X	X	X	
	1584	Thôn 19	X	X	X	
	1585	Thôn 20	X	X	X	
	1586	Thôn Chợ		X	X	
	1587	Thôn Ea Kung	X	X	X	
	1588	Thôn Đồi Đá		X	X	
	1589	Thôn Bình Minh		X	X	
	1590	Buôn Krông Búk	X	X	X	
	1591	Buôn Krăi A	X	X	X	
	1592	Buôn Kla	X	X	X	
	1593	Buôn Ea Oh	X	X	X	
	1594	Buôn Mbê	X	X	X	
56	Xã Ea Knuéc					
	1595	Thôn Cao Bằng	X	X	X	
	1596	Buôn Kang	X	X	X	
	1597	Buôn Briêng B	X	X	X	
	1598	Buôn Briêng A	X	X	X	
	1599	Buôn Kreh A	X	X	X	
	1600	Buôn Kreh B	X	X	X	
	1601	Buôn Ea Năih	X	X	X	
	1602	Buôn Pu	X	X	X	
	1603	Thôn 2		X	X	
	1604	Thôn Tân Hòa 1		X	X	
	1605	Thôn Tân Hòa 2		X	X	
	1606	Thôn Tân Hưng		X	X	
	1607	Thôn Tân Bình		X	X	
	1608	Thôn Tân Sơn		X	X	
	1609	Thôn Tân Đức		X	X	
	1610	Buôn Đrao	X	X	X	
	1611	Buôn Yê	X	X	X	
	1612	Buôn Kuaih	X	X	X	
	1613	Buôn Pôk	X	X	X	
	1614	Thôn Tân Quảng		X	X	
	1615	Thôn Tân Thành		X	X	
	1616	Thôn Tân Mỹ		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1617	Thôn Tân Trung		X	X	
	1618	Buôn EaĐun	X	X	X	
	1619	Thôn Tân Đông		X	X	
	1620	Thôn Tân Bắc		X	X	
	1621	Thôn Thanh Xuân	X	X	X	
	1622	Thôn Thanh Bình	X	X	X	
	1623	Thôn Hòa Bắc		X	X	
	1624	Thôn 19/5		X	X	
	1625	Thôn Hòa Thắng		X	X	
	1626	Thôn Toàn Thắng		X	X	
	1627	Thôn 15		X	X	
	1628	Thôn Toàn Thắng 2		X	X	
	1629	Thôn Hòa An		X	X	
	1630	Thôn Liên Cơ	X	X	X	
	1631	Thôn Hòa Nam		X	X	
	1632	Thôn Quyết Thắng		X	X	
	1633	Thôn Nam Thắng		X	X	
	1634	Buôn Ta Ra	X	X	X	
	1635	Buôn Puôr	X	X	X	
	1636	Buôn Ea Kmât	X	X	X	
	1637	Thôn 17		X	X	
	1638	Thôn 16		X	X	
	1639	Thôn Tân Lập		X	X	
	1640	Thôn Hòa Thành		X	X	
57	Xã Ea Phê					
	1641	Buôn Jắt A	X	X	X	
	1642	Buôn Jắt B	X	X	X	
	1643	Buôn Roang Đông	X	X	X	
	1644	Buôn Mô Ô	X	X	X	
	1645	Buôn Ra Lu	X	X	X	
	1646	Buôn Tà Râu	X	X	X	
	1647	Buôn Tà Đốq	X	X	X	
	1648	Buôn Tà Cồng	X	X	X	
	1649	Thôn Đức Tân		X	X	
	1650	Thôn Quảng Tân		X	X	
	1651	Thôn Nghĩa Tân		X	X	
	1652	Thôn Phước Hoà 1	X	X	X	
	1653	Thôn Phước Hoà 2	X	X	X	
	1654	Thôn Phước Hoà 3	X	X	X	
	1655	Thôn Tân Hoà		X	X	
	1656	Thôn Thắng Lập		X	X	
	1657	Thôn Phước Lập		X	X	
	1658	Thôn Phước Tân 1		X	X	
	1659	Thôn Phước Tân 2		X	X	
	1660	Thôn Phước Tân 3		X	X	
	1661	Thôn Tân Lập 1		X	X	
	1662	Thôn Tân Lập 2		X	X	
	1663	Thôn Tân Lập 3		X	X	
	1664	Thôn Nghĩa Lập	X	X	X	
	1665	Thôn Phước Lộc 1		X	X	
	1666	Thôn Phước Lộc 2		X	X	
	1667	Thôn Phước Lộc 3		X	X	
	1668	Thôn Phước Lộc 4		X	X	
	1669	Thôn Phước Lộc 5		X	X	
	1670	Thôn Phước Trạch 1		X	X	
	1671	Thôn Phước Trạch 2		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1672	Thôn 4		X	X	
	1673	Thôn 4 A		X	X	
	1674	Thôn 4 B		X	X	
	1675	Thôn Phước Thọ 1		X	X	
	1676	Thôn Phước Thọ 2		X	X	
	1677	Thôn Phước Thọ 3		X	X	
	1678	Thôn Phước Thọ 4		X	X	
	1679	Thôn Phước Thọ 5	X	X	X	
	1680	Thôn 5		X	X	
	1681	Thôn 6A	X	X	X	
	1682	Thôn 6B	X	X	X	
	1683	Thôn 6C	X	X	X	
	1684	Thôn 6D	X	X	X	
	1685	Thôn 7A	X	X	X	
	1686	Thôn 7B	X	X	X	
	1687	Thôn 7C	X	X	X	
	1688	Thôn 7D	X	X	X	
	1689	Thôn 8	X	X	X	
	1690	Buôn Phê	X	X	X	
	1691	Buôn Puăn A	X	X	X	
	1692	Buôn Puăn B	X	X	X	
	1693	Buôn Ea Su	X	X	X	
58		Phường Buôn Hồ				
	1694	TDP An Lạc 1		X	X	
	1695	TDP An Lạc 2		X	X	
	1696	TDP An Lạc 3		X	X	
	1697	TDP An Lạc 4		X	X	
	1698	TDP An Lạc 5		X	X	
	1699	TDP An Lạc 6		X	X	
	1700	Buôn Tring 1	X	X	X	
	1701	Buôn Tring 2	X	X	X	
	1702	Buôn Tring 3	X	X	X	
	1703	TDP An Bình 1		X	X	
	1704	TDP An Bình 2		X	X	
	1705	TDP An Bình 3		X	X	
	1706	TDP An Bình 4		X	X	
	1707	TDP An Bình 5		X	X	
	1708	TDP An Bình 6		X	X	
	1709	TDP An Bình 7		X	X	
	1710	TDP An Bình 8		X	X	
	1711	TDP Đoàn kết 1		X	X	
	1712	TDP Đoàn kết 2		X	X	
	1713	TDP Đoàn kết 3		X	X	
	1714	TDP Đoàn kết 4		X	X	
	1715	TDP Thiện An 1		X	X	
	1716	TDP Thiện An 2		X	X	
	1717	TDP Thiện An 3		X	X	
	1718	TDP Thiện An 4		X	X	
	1719	TDP Thiện An 5		X	X	
	1720	TDP Thiện An 6		X	X	
	1721	TDP Thiện An 7		X	X	
	1722	TDP Đồng Tiến		X	X	
	1723	TDP Đạt Hiếu 1		X	X	
	1724	TDP Đạt Hiếu 2		X	X	
	1725	TDP Đạt Hiếu 3		X	X	
	1726	TDP Đạt Hiếu 4		X	X	

TT		Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
				DTTS	MN		
	1727		TDP Đạt Hiếu 5		X	X	
	1728		TDP Đạt Hiếu 6		X	X	
	1729		Buôn Kli A	X	X	X	
	1730		TDP Tân Hà 1		X	X	
	1731		TDP Tân Hà 2		X	X	
	1732		TDP Tân Hà 3		X	X	
	1733		TDP Tân Hà 4		X	X	
	1734		TDP Hợp Thành 1		X	X	
	1735		TDP Hợp Thành 2		X	X	
	1736		TDP Hợp Thành 3		X	X	
	1737		TDP Hợp Thành 4		X	X	
	1738		Buôn Dlung 1A	X	X	X	
	1739		Buôn Dlung 1B	X	X	X	
59		Xã Ea Tul					
	1740		Buôn Hra A	X	X	X	
	1741		Buôn Hra B	X	X	X	
	1742		Buôn Knia	X	X	X	
	1743		Buôn Phong	X	X	X	
	1744		Buôn Por	X	X	X	
	1745		Buôn Sah A	X	X	X	
	1746		Buôn Sah B	X	X	X	
	1747		Buôn Triă	X	X	X	
	1748		Buôn Tu	X	X	X	
	1749		Buôn Yao	X	X	X	
	1750		Thôn Thạch Hà		X	X	
	1751		Thôn 1		X	X	
	1752		Thôn 2		X	X	
	1753		Thôn 3		X	X	
	1754		Thôn 5		X	X	
	1755		Thôn 8		X	X	
	1756		Thôn Thống Nhất		X	X	
	1757		Thôn Tân Thành		X	X	
	1758		Thôn Đăk Hà Tây		X	X	
	1759		Thôn Đăk Hà Đông		X	X	
	1760		Buôn Brah	X	X	X	
	1761		Buôn Phong Cư Dliê Mnông	X	X	X	
	1762		Buôn Đrao	X	X	X	
	1763		Buôn Đrao B	X	X	X	
	1764		Buôn Hđing	X	X	X	
	1765		Thôn 1 Ea Tar		X	X	
	1766		Thôn 2 Ea Tar		X	X	
	1767		Thôn 3 Ea Tar		X	X	
	1768		Thôn 4		X	X	
	1769		Buôn Mlăng	X	X	X	
	1770		Buôn Draì Sí	X	X	X	
	1771		Buôn Tong Liă	X	X	X	
	1772		Buôn Ea Kiêng	X	X	X	
	1773		Buôn Kđoh	X	X	X	
	1774		Buôn Ea Tar	X	X	X	
60		Phường Thành Nhất					
	1775		Tổ dân phố 1A		X	X	
	1776		Tổ dân phố 2A		X	X	
	1777		Tổ dân phố 3A		X	X	
	1778		Tổ dân phố 4A		X	X	
	1779		Tổ dân phố 5A		X	X	
	1780		Tổ dân phố 6A		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	1781	Tổ dân phố 7A		X	X	
	1782	Tổ dân phố 8		X	X	
	1783	Tổ dân phố 9		X	X	
	1784	Tổ dân phố 10		X	X	
	1785	Tổ dân phố 11		X	X	
	1786	Tổ dân phố 12		X	X	
	1787	Tổ dân phố 13		X	X	
	1788	Tổ dân phố 14		X	X	
	1789	Tổ dân phố 15		X	X	
	1790	Buôn Erang	X	X	X	
	1791	Tổ dân phố 1		X	X	
	1792	Tổ dân phố 2		X	X	
	1793	Tổ dân phố 3		X	X	
	1794	Tổ dân phố 4		X	X	
	1795	Tổ dân phố 5		X	X	
	1796	Tổ dân phố 6		X	X	
	1797	Tổ dân phố 7		X	X	
	1798	Buôn Ky	X	X	X	
61	Xã Yang Mao					
	1799	Buôn Cư Drăm	X	X	X	X
	1800	Buôn Châm A	X	X	X	X
	1801	Buôn Châm B	X	X	X	X
	1802	Buôn Tong Rang A	X	X	X	X
	1803	Thôn 1		X	X	
	1804	Thôn 2		X	X	X
	1805	Buôn Tong Rang B	X	X	X	X
	1806	Thôn Yang Hăn	X	X	X	X
	1807	Thôn Ea Hăn	X	X	X	X
	1808	Thôn Ea Luêh	X	X	X	X
	1809	Thôn Nao Huh	X	X	X	X
	1810	Thôn Cư Dhiết	X	X	X	X
	1811	Buôn Tul	X	X	X	X
	1812	Buôn Mnang Tar	X	X	X	X
	1813	Buôn Chồ Kuanh	X	X	X	X
	1814	Buôn Kiều	X	X	X	X
	1815	Buôn Hàng Năm	X	X	X	X
	1816	Buôn Mghí	X	X	X	X
	1817	Thôn Nhân Giang		X	X	X
62	Xã Dray Bhang					
	1818	Thôn 2		X	X	
	1819	Thôn 4		X	X	
	1820	Thôn 6		X	X	
	1821	Thôn 7		X	X	
	1822	Buôn Ea Mta	X	X	X	
	1823	Buôn Ea Bhoók	X	X	X	X
	1824	Buôn Kô Êmông	X	X	X	
	1825	Buôn Kô Êmông A	X	X	X	
	1826	Buôn Ea Khít	X	X	X	
	1827	Buôn Ea Khít A	X	X	X	
	1828	Buôn Ea Kmar	X	X	X	
	1829	Thôn Nam Hòa		X	X	
	1830	Thôn Kim Châu		X	X	
	1831	Thôn Lô 13		X	X	
	1832	Buôn Hra Ea Tlă	X	X	X	X
	1833	Buôn Hra Ea Hning	X	X	X	X
	1834	Thôn Kim Phát		X	X	

TT		Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
				DTTS	MN		
	1835		Thôn Đông Sơn		X	X	
	1836		Thôn Mới		X	X	
	1837		Thôn Giang Sơn		X	X	
	1838		Thôn Hiệp Tân		X	X	
	1839		Thôn Thành Công		X	X	
	1840		Buôn Kpung	X	X	X	
	1841		Buôn Cư Knao	X	X	X	X
63		Xã Tuy An Nam					
	1842		Thôn Phú Mỹ		X	X	
	1843		Thôn Phú Cản		X	X	
	1844		Thôn Quảng Đức		X	X	
	1845		Thôn Kim Sơn		X	X	
	1846		Thôn Lam Sơn		X	X	
64		Xã Krông Năng					
	1847		Buôn Mngoan	X	X	X	X
	1848		Buôn Alê	X	X	X	X
	1849		Buôn Mrum	X	X	X	X
	1850		Buôn Trang	X	X	X	X
	1851		Buôn Năng	X	X	X	X
	1852		Buôn Hô	X	X	X	X
	1853		Buôn Đê	X	X	X	X
	1854		Buôn Wik	X	X	X	X
	1855		Buôn Giêr	X	X	X	X
	1856		Thôn Hòa Bình		X	X	
	1857		Thôn Quảng An		X	X	X
	1858		Thôn Hà Quảng	X	X	X	X
	1859		Thôn Trung Hồ		X	X	
	1860		Thôn Hồ Tiêng		X	X	
	1861		Thôn 1		X	X	
	1862		Thôn 2		X	X	
	1863		Thôn 3		X	X	
	1864		Thôn 4		X	X	
	1865		Thôn 5		X	X	
	1866		Thôn Bình Minh		X	X	X
	1867		Thôn 7		X	X	
	1868		Thôn 8		X	X	
	1869		Buôn Wiáo A	X	X	X	X
	1870		Buôn Wiáo B	X	X	X	X
	1871		Buôn Ur	X	X	X	X
	1872		Thôn Lộc An		X	X	
	1873		Thôn Lộc Bằng	X	X	X	
	1874		Thôn Lộc Thành		X	X	
	1875		Thôn Lộc Dũng		X	X	
	1876		Thôn Lộc Phú		X	X	
	1877		Thôn Lộc Phước		X	X	
	1878		Thôn Lộc Tài		X	X	
	1879		Thôn Lộc Tân		X	X	
	1880		Thôn Lộc Thái	X	X	X	
	1881		Thôn Lộc Thạnh		X	X	
	1882		Thôn Lộc Thiện		X	X	
	1883		Thôn Lộc Thịnh		X	X	
	1884		Thôn Lộc Thuận		X	X	
	1885		Thôn Lộc Tiến		X	X	
	1886		Thôn Lộc Yên		X	X	
65		Xã Sơn Thành					
	1887		Thôn Lạc Đạo	X		X	

TT		Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
				DTTS	MN		
66		Xã Tam Giang					
	1888		Thôn Tam Bình	X	X	X	X
	1889		Thôn Tam Thuận	X	X	X	X
	1890		Thôn Tam Hà		X	X	X
	1891		Thôn Tam Khánh	X	X	X	X
	1892		Thôn Cư KLông	X	X	X	X
	1893		Thôn Tam Hợp	X	X	X	X
	1894		Thôn Ea Bir	X	X	X	X
	1895		Thôn Ea Ngah		X	X	X
	1896		Thôn Giang Phú		X	X	X
	1897		Thôn Giang Bình		X	X	X
	1898		Thôn Giang Phong		X	X	X
	1899		Thôn Giang Hòa		X	X	X
	1900		Thôn Giang Mỹ		X	X	
	1901		Thôn Giang Thịnh		X	X	
	1902		Thôn Giang Hưng		X	X	
	1903		Thôn Phước Lộc		X	X	
	1904		Thôn Trung Nghĩa		X	X	
	1905		Thôn Giang Thọ		X	X	X
	1906		Thôn Tam Đồng	X	X	X	X
	1907		Thôn Tam Trung	X	X	X	X
	1908		Thôn Tam Lực	X	X	X	X
	1909		Thôn Tam Thành	X	X	X	
	1910		Thôn Tam Liên	X	X	X	
	1911		Thôn Tam Thủy	X	X	X	X
	1912		Thôn Tam Phương	X	X	X	X
	1913		Thôn Tam Hòa	X	X	X	X
	1914		Thôn Tam Thịnh	X	X	X	
	1915		Thôn Tam Phong	X	X	X	
	1916		Thôn Tam Lập	X	X	X	X
	1917		Thôn Tam Hiệp	X	X	X	
	1918		Buôn Trấp	X	X	X	X
	1919		Thôn Tam An	X	X	X	
	1920		Thôn Tam Đa	X	X	X	X
	1921		Thôn Tam Điền	X	X	X	
67		Xã Ea Rôk					
	1922		Thôn 3 Ea Rôk	X		X	X
	1923		Thôn 4 Ea Rôk	X		X	X
	1924		Thôn 7 Ea Rôk	X	X	X	X
	1925		Thôn 8 Ea Rôk	X	X	X	X
	1926		Thôn 9 Ea Rôk	X		X	X
	1927		Thôn 16 Ea Rôk	X	X	X	X
	1928		Thôn 19 Ea Rôk	X	X	X	X
	1929		Thôn 20 Ea Rôk	X	X	X	X
	1930		Thôn 21 Ea Rôk	X	X	X	X
	1931		Thôn 22 Ea Rôk	X	X	X	X
	1932		Thôn 1 Cư Kbang	X	X	X	X
	1933		Thôn 3 Cư Kbang	X	X	X	X
	1934		Thôn 4a Cư Kbang	X	X	X	X
	1935		Thôn 4b Cư Kbang	X	X	X	X
	1936		Thôn 5 Cư Kbang	X	X	X	X
	1937		Thôn 6 Cư Kbang	X	X	X	X
	1938		Thôn 10 Cư Kbang	X	X	X	X
	1939		Thôn 11 Cư Kbang	X	X	X	X
	1940		Thôn 12 Cư Kbang	X	X	X	X
	1941		Thôn 14 Cư Kbang	X	X	X	X

TT		Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
				DTTS	MN		
	1942		Thôn 15 Cư Kbang	X	X	X	X
	1943		Thôn 16 Cư Kbang	X	X	X	X
	1944		Thôn 3 Ia JLoi		X	X	X
	1945		Thôn 5 Ia JLoi	X	X	X	
	1946		Thôn 6 Ia JLoi	X	X	X	X
	1947		Thôn 7 Ia JLoi	X	X	X	X
	1948		Buôn Ba Na	X	X	X	X
68		Phường Cư Bao					
	1949		TDP Bình Hòa 3	X	X	X	
	1950		TDP Chà Là	X	X	X	
	1951		Buôn Pon 1	X	X	X	
	1952		Buôn Pon 2	X	X	X	
	1953		Buôn Quăn	X	X	X	
	1954		Buôn Dút	X	X	X	
	1955		Buôn Kwăng A	X	X	X	
	1956		Buôn Kwăng B	X	X	X	
	1957		Buôn Krum A	X	X	X	
	1958		Buôn Krum B	X	X	X	
	1959		Buôn Gram A1	X	X	X	
	1960		Buôn Gram A2	X	X	X	
	1961		TDP Sơn Lộc 1		X	X	
	1962		TDP Sơn Lộc 2		X	X	
	1963		TDP Sơn Lộc 3		X	X	
	1964		TDP Tây Hà 1		X	X	
	1965		TDP Tây Hà 2		X	X	
	1966		TDP Tây Hà 3		X	X	
	1967		TDP Tây Hà 4		X	X	
	1968		TDP Tây Hà 5		X	X	
	1969		TDP Tây Hà 6		X	X	
	1970		TDP 9A		X	X	
	1971		TDP 9B		X	X	
	1972		TDP 8		X	X	
	1973		TDP1		X	X	
	1974		TDP2		X	X	
	1975		TDP3		X	X	
	1976		TDP4		X	X	
	1977		TDP5		X	X	
	1978		TDP Bình Thành 1		X	X	
	1979		TDP Bình Thành 2		X	X	
	1980		TDP Bình Thành 3		X	X	
	1981		TDP Bình Thành 4		X	X	
	1982		TDP Bình Thành 5		X	X	
	1983		TDP Bình Minh 1		X	X	
	1984		TDP Bình Minh 2		X	X	
	1985		TDP Bình Minh 3		X	X	
	1986		TDP Bình Minh 4		X	X	
	1987		TDP Bình Minh 6		X	X	
	1988		TDP Bình Minh 7		X	X	
	1989		TDP Bình Hoà 1a		X	X	
	1990		TDP Bình Hoà 1b		X	X	
	1991		TDP Bình Hoà 2		X	X	
	1992		TDP Bình Hoà 4a		X	X	
	1993		TDP Bình Hoà 4b		X	X	
69		Xã Ea Drông					
	1994		Thôn 1A	X	X	X	
	1995		Thôn 1B	X	X	X	

TT		Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
				DTTS	MN		
	1996		Thôn 2A	X	X	X	
	1997		Thôn 2B	X	X	X	
	1998		Thôn 3	X	X	X	
	1999		Thôn 5		X	X	
	2000		Thôn 6		X	X	
	2001		Thôn 6A	X	X	X	
	2002		Thôn 7	X	X	X	
	2003		Thôn 7A	X	X	X	
	2004		Thôn 8	X	X	X	
	2005		Thôn 8A	X	X	X	
	2006		Thôn 9	X	X	X	
	2007		Thôn Đông Xuân		X	X	
	2008		Thôn Ea Kung	X	X	X	
	2009		Thôn Quyết Thắng		X	X	
	2010		Thôn Tân Hợp		X	X	
	2011		Buôn Alê Gõ	X	X	X	
	2012		Buôn Dhu	X	X	X	
	2013		Buôn Ea Kjoh A	X	X	X	
	2014		Buôn Ea Kjoh B	X	X	X	
	2015		Buôn Hnẻ	X	X	X	
	2016		Buôn Klat A	X	X	X	
	2017		Buôn Klat B	X	X	X	
	2018		Buôn Klat C	X	X	X	
	2019		Buôn Kmiên	X	X	X	
	2020		Buôn Pheo	X	X	X	
	2021		Buôn Sing A	X	X	X	
	2022		Buôn Tung Krăk	X	X	X	
	2023		Buôn Trang	X	X	X	
	2024		Buôn Trấp	X	X	X	
	2025		Buôn Tring 4	X	X	X	
70		Xã Hòa Sơn					
	2026		Thôn 1 (Yang Reh cũ)		X	X	X
	2027		Thôn 2 (Yang Reh cũ)		X	X	X
	2028		Thôn 3 (Yang Reh cũ)		X	X	X
	2029		Thôn 4 (Yang Reh cũ)		X	X	X
	2030		Buôn Cuah	X	X	X	X
	2031		Buôn Trôk Ất	X	X	X	X
	2032		Buôn Yang Reh	X	X	X	X
	2033		Thôn 1 (Ea Trul cũ)		X	X	X
	2034		Thôn 2 (Ea Trul cũ)		X	X	X
	2035		Thôn 3 (Ea Trul cũ)		X	X	X
	2036		Buôn Plum	X	X	X	X
	2037		Buôn Ktluôt	X	X	X	X
	2038		Buôn Cư Mĩl	X	X	X	X
	2039		Buôn Ja	X	X	X	X
	2040		Buôn Krông	X	X	X	X
	2041		Buôn Băng Kung	X	X	X	X
	2042		Thôn 1 (Hòa Sơn cũ)		X	X	
	2043		Thôn 2 (Hòa Sơn cũ)		X	X	
	2044		Thôn 3 (Hòa Sơn cũ)		X	X	
	2045		Thôn 4 (Hòa Sơn cũ)		X	X	
	2046		Thôn 5		X	X	
	2047		Thôn 6	X	X	X	
	2048		Thôn 7		X	X	
	2049		Thôn 8		X	X	
	2050		Thôn 9		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	2051			X	X	
	2052			X	X	
	2053			X	X	
	2054			X	X	
	2055			X	X	X
	2056		X	X	X	X
71		Xã Cư M'ta				
	2057			X	X	X
	2058			X	X	
	2059			X	X	
	2060			X	X	
	2061		X	X	X	X
	2062		X	X	X	X
	2063		X	X	X	X
	2064		X	X	X	X
	2065		X	X	X	X
	2066		X	X	X	X
	2067		X	X	X	X
	2068			X	X	X
	2069			X	X	X
	2070			X	X	X
	2071		X	X	X	X
	2072		X	X	X	X
72		Xã Ea Khăl				
	2073			X	X	
	2074			X	X	
	2075		X	X	X	
	2076			X	X	
	2077			X	X	
	2078		X	X	X	
	2079		X	X	X	X
	2080		X	X	X	
	2081		X	X	X	
	2082			X	X	
	2083		X	X	X	
	2084		X	X	X	
	2085			X	X	
	2086			X	X	
	2087			X	X	
	2088			X	X	
	2089			X	X	
	2090			X	X	
	2091			X	X	
	2092			X	X	
	2093		X	X	X	X
	2094			X	X	
	2095			X	X	
	2096			X	X	
	2097			X	X	
	2098			X	X	
	2099		X	X	X	
	2100		X	X	X	
	2101		X	X	X	
	2102		X	X	X	
	2103		X	X	X	
	2104		X	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	2105	Thôn 2 Ea Tір	X	X	X	X
	2106	Thôn 3 Ea Tір	X	X	X	
	2107	Thôn 4 Ea Tір	X	X	X	X
	2108	Thôn Bình Minh	X	X	X	X
	2109	Thôn Bình Sơn	X	X	X	X
	2110	Buôn Ea Tiêu	X	X	X	X
	2111	Buôn Drăn	X	X	X	X
73		Xã Ia Lốp				
	2112	Thôn Dự	X	X	X	X
	2113	Thôn An	X	X	X	X
	2114	Thôn Đoàn	X	X	X	X
	2115	Thôn Đùng Nhạp	X		X	X
	2116	Thôn Chiềng	X		X	X
	2117	Thôn Lầu Nàng	X		X	X
	2118	Thôn Đại Thôn	X		X	X
	2119	Thôn Đóng	X		X	X
	2120	Thôn Thanh Niên Lập Nghiệp	X	X	X	X
74		Xã Krông Á				
	2121	Thôn 1		X	X	X
	2122	Thôn 2		X	X	X
	2123	Thôn 3	X	X	X	X
	2124	Thôn 4	X	X	X	X
	2125	Thôn 4A	X	X	X	X
	2126	Thôn 5	X	X	X	X
	2127	Thôn 5A	X	X	X	X
	2128	Thôn 6	X	X	X	X
	2129	Thôn 6A	X	X	X	X
	2130	Thôn 7	X	X	X	X
	2131	Thôn 7A	X	X	X	X
	2132	Thôn 8	X	X	X	X
	2133	Thôn Ea Sanh	X	X	X	X
	2134	Thôn Ea Krông	X	X	X	X
	2135	Thôn Tắc Drung	X	X	X	X
	2136	Thôn Sông Chồ	X	X	X	X
75		Xã Ea Níng				
	2137	Thôn 6	X	X	X	
	2138	Thôn 7		X	X	
	2139	Thôn 8		X	X	
	2140	Thôn 9		X	X	
	2141	Thôn 10		X	X	
	2142	Thôn 11		X	X	
	2143	Thôn 14		X	X	
	2144	Thôn 15		X	X	
	2145	Thôn 16		X	X	
	2146	Thôn 17		X	X	
	2147	Thôn 18		X	X	
	2148	Thôn 22		X	X	
	2149	Thôn 23		X	X	
	2150	Thôn 24		X	X	
	2151	Buôn Pưk Prông	X	X	X	X
	2152	Thôn 1		X	X	
	2153	Thôn 2A		X	X	
	2154	Thôn 3A		X	X	
	2155	Thôn 4A		X	X	
	2156	Thôn 5A	X	X	X	
	2157	Thôn 6A	X	X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	2158			X	X	
	2159			X	X	
	2160			X	X	
	2161			X	X	
	2162			X	X	
	2163		X	X	X	
	2164		X	X	X	
	2165		X	X	X	
	2166		X	X	X	
	2167			X	X	
	2168		X	X	X	X
76		Xã Vân Hòa				
	2169		X	X	X	
	2170			X	X	
	2171			X	X	
	2172			X	X	
	2173			X	X	
	2174			X	X	
	2175			X	X	
	2176			X	X	
	2177			X	X	
	2178			X	X	
	2179			X	X	
77		Xã Ea Bung				
	2180			X	X	
	2181			X	X	
	2182			X	X	X
	2183		X		X	X
	2184		X		X	X
	2185		X		X	X
78		Xã Cư Pui				
	2186			X	X	
	2187			X	X	X
	2188			X	X	X
	2189			X	X	
	2190			X	X	
	2191			X	X	X
	2192		X	X	X	X
	2193		X	X	X	
	2194		X	X	X	
	2195		X	X	X	X
	2196		X	X	X	X
	2197		X	X	X	X
	2198		X	X	X	X
	2199		X	X	X	X
	2200		X	X	X	
	2201		X	X	X	
	2202		X	X	X	
	2203		X	X	X	X
	2204			X	X	
	2205		X	X	X	
	2206		X	X	X	X
	2207		X	X	X	X
	2208		X	X	X	X
	2209		X	X	X	X
	2210		X	X	X	X

TT		Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
				DTTS	MN		
79		Xã Dliê Ya					
	2211		Thôn Ea Krái	X	X	X	
	2212		Thôn Ea Đốc	X	X	X	X
	2213		Thôn Ea Ruế		X	X	
	2214		Thôn Ea Kanh	X	X	X	
	2215		Thôn Bình An		X	X	
	2216		Thôn Trung Hòa		X	X	
	2217		Buôn K mang	X	X	X	X
	2218		Buôn Yoh	X	X	X	X
	2219		Buôn Yun	X	X	X	X
	2220		Buôn Ea Dua	X	X	X	X
	2221		Buôn Juk	X	X	X	X
	2222		Buôn Ksor	X	X	X	
	2223		Buôn Dliêya B	X	X	X	X
	2224		Thôn Tân Hiệp	X	X	X	X
	2225		Thôn Ea Lê	X	X	X	X
	2226		Thôn Ea Bi		X	X	X
	2227		Buôn Tleh	X	X	X	X
	2228		Buôn Dliêya A	X	X	X	X
	2229		Thôn Ea Ngai	X	X	X	
	2230		Thôn Đồng Tiến		X	X	
	2231		Thôn Tân Tiến		X	X	
	2232		Thôn Ea Sim	X	X	X	
	2233		Thôn Tân Thành A	X	X	X	X
	2234		Buôn Kai	X	X	X	X
	2235		Thôn Tân An		X	X	
	2236		Thôn Tân Bắc		X	X	
	2237		Thôn Tân Bằng	X	X	X	X
	2238		Thôn Tân Châu		X	X	
	2239		Thôn Tân Hà		X	X	
	2240		Thôn Tân Hiệp A		X	X	
	2241		Thôn Tân Hợp		X	X	
	2242		Thôn Tân Kỳ		X	X	
	2243		Thôn Tân Lộc		X	X	
	2244		Thôn Tân Mỹ		X	X	
	2245		Thôn Tân Nam		X	X	
	2246		Thôn Tân Phú		X	X	
	2247		Thôn Tân Quảng		X	X	
	2248		Thôn Tân Thành		X	X	
	2249		Thôn Tân Trung A		X	X	
	2250		Thôn Tân Trung B		X	X	
	2251		Thôn Tân Yên		X	X	
	2252		Thôn Quyết Tâm		X	X	
	2253		Thôn Ea Chiêu	X	X	X	X
	2254		Thôn Bắc Trung		X	X	
	2255		Thôn Ea Heo		X	X	
	2256		Thôn Ea Chiêu 1	X	X	X	
	2257		Thôn Quang Trung		X	X	
	2258		Thôn Thống Nhất		X	X	
	2259		Thôn Thanh Cao		X	X	
	2260		Thôn Liên Kết		X	X	
	2261		Thôn Yên Khánh		X	X	
	2262		Thôn Đoàn Kết		X	X	
	2263		Thôn Ea BLông	X	X	X	X
	2264		Thôn Ea Chăm		X	X	
	2265		Thôn Buôn Đét	X	X	X	X

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	2266	Thôn Hải Hà		X	X	
	2267	Thôn Ea Đỉnh		X	X	
80	Xã Ia Rvê					
	2268	Thôn 2	X		X	X
	2269	Thôn 5	X		X	X
	2270	Thôn 7	X		X	X
	2271	Thôn 10	X		X	X
	2272	Thôn 11	X		X	X
	2273	Thôn 12	X		X	X
	2274	Thôn 13	X		X	X
81	Phường Tân Lập					
	2275	Tổ dân phố 1		X	X	
	2276	Tổ dân phố 3		X	X	
	2277	Tổ dân phố 4		X	X	
	2278	Tổ dân phố 2		X	X	
	2279	Tổ dân phố 5		X	X	
	2280	Tổ dân phố 6		X	X	
	2281	Tổ dân phố 7		X	X	
	2282	Tổ dân phố 8		X	X	
	2283	Tổ dân phố 9		X	X	
	2284	Tổ dân phố 10		X	X	
	2285	Buôn Păn Lăm	X	X	X	
	2286	Buôn Kô Siêr	X	X	X	
	2287	Tổ dân phố 1A		X	X	
	2288	Tổ dân phố 2A		X	X	
	2289	Tổ dân phố 3A		X	X	
	2290	Tổ dân phố 4A		X	X	
	2291	Tổ dân phố 5A		X	X	
	2292	Tổ dân phố 6A		X	X	
	2293	Tổ dân phố 7A		X	X	
	2294	Tổ dân phố 8A		X	X	
	2295	Tổ dân phố 9A		X	X	
	2296	Tổ dân phố 10A		X	X	
	2297	Tổ dân phố 1B	X	X	X	
	2298	Tổ dân phố 2B	X	X	X	
	2299	Tổ dân phố 3B	X	X	X	
	2300	Tổ dân phố 4B		X	X	
	2301	Tổ dân phố 5B		X	X	
	2302	Buôn Kô Mliáo	X	X	X	
	2303	Buôn Cuôr Kăp	X	X	X	
	2304	Tổ dân phố 8B		X	X	
	2305	Tổ dân phố 9B		X	X	
	2306	Tổ dân phố 10B		X	X	
	2307	Tổ dân phố 11B		X	X	
82	Xã Krông Bông					
	2308	Thôn 1		X	X	
	2309	Thôn 2		X	X	
	2310	Thôn 3		X	X	
	2311	Thôn 4		X	X	
	2312	Thôn 5		X	X	
	2313	Thôn 6		X	X	
	2314	Thôn 7		X	X	
	2315	Thôn 8		X	X	
	2316	Thôn 9		X	X	
	2317	Thôn 10		X	X	
	2318	Thôn 11		X	X	

TT	Tên xã	Tên thôn	Thôn thuộc vùng		DTTS&MN	Thôn đặc biệt khó khăn
			DTTS	MN		
	2319	Thôn 12		X	X	
	2320	Thôn 13		X	X	
	2321	Thôn 14		X	X	
	2322	Thôn 15		X	X	
	2323	Thôn 16		X	X	
	2324	Thôn 17		X	X	
	2325	Thôn 18		X	X	
	2326	Thôn 19		X	X	
	2327	Thôn 20		X	X	
	2328	Thôn 21		X	X	X
	2329	Thôn 22		X	X	X
	2330	Thôn 23		X	X	X
	2331	Thôn 24		X	X	X
	2332	Thôn 25		X	X	
	2333	Thôn 26		X	X	X
	2334	Thôn 27		X	X	
	2335	Thôn 28		X	X	
	2336	Thôn 29		X	X	X
	2337	Thôn 30		X	X	X
83	Xã Cư Pao					
	2338	Thôn 1		X	X	X
	2339	Thôn 2	X	X	X	
	2340	Thôn 3	X	X	X	
	2341	Thôn 4	X	X	X	
	2342	Thôn 5	X	X	X	X
	2343	Thôn 6	X	X	X	X
	2344	Thôn 7	X	X	X	X
	2345	Thôn 8	X	X	X	X
	2346	Thôn 9	X	X	X	
	2347	Thôn 10		X	X	
	2348	Thôn 11	X	X	X	
	2349	Thôn 12		X	X	
	2350	Thôn 13		X	X	
	2351	Thôn 14		X	X	
	2352	Thôn Ea Pìl	X	X	X	X
	2353	Thôn Đắc Phú	X	X	X	X
	2354	Buôn Pa	X	X	X	X
	2355	Buôn Hoang	X	X	X	X
	2356	Buôn Năng	X	X	X	X
	2357	Buôn Zô	X	X	X	X
84	Xã Ea H'leo					
	2358	Thôn 1		X	X	
	2359	Thôn 2 A		X	X	
	2360	Thôn 2 B		X	X	
	2361	Thôn 2 C	X	X	X	
	2362	Thôn 3		X	X	
	2363	Thôn 4		X	X	
	2364	Thôn 5		X	X	
	2365	Thôn 6		X	X	
	2366	Thôn 7		X	X	
	2367	Thôn 8		X	X	
	2368	Thôn 9		X	X	
	2369	Buôn Săm A	X	X	X	
	2370	Buôn Săm B	X	X	X	
	2371	Buôn Dang	X	X	X	
	2372	Buôn Treng	X	X	X	